

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Khi nghe dịch. Đối với kỹ năng biên dịch thi học phần cung cấp cho sinh viên các bài tập báo chí đa dạng về ngành văn phòng. Đồng thời, sinh viên cũng có thể hiểu và sử dụng được các thuật ngữ, khái niệm trong kinh doanh, thương lượng và hợp đồng, áp dụng được các cấu trúc tương đối phức tạp vào phiên dịch và biên dịch.</p>			
256	Phiên dịch thương mại	<p>Học phần này cung cấp cho sinh viên các thuật ngữ chuyên ngành trong kinh tế và thương mại, đồng thời sinh viên có cơ hội luyện thêm kỹ năng nghe nói, phiên và biên dịch chuyên ngành kinh tế, thương mại.</p> <p>Đối với kỹ năng phiên dịch thi học phần này cung cấp cho sinh viên các bài tập kỹ năng chuyên ngành văn phòng, luyện kỹ năng nhớ thông điệp, kỹ năng nghe hiểu các giọng bản ngữ khác nhau và kỹ năng phân tích tức thời khi nghe dịch. Đối với kỹ năng biên dịch thi học phần cung cấp cho sinh viên các bài tập báo chí đa dạng về ngành văn phòng. Đồng thời, sinh viên cũng có thể hiểu và sử dụng được các thuật ngữ, khái niệm trong kinh doanh, thương lượng và hợp đồng, áp dụng được các cấu trúc tương đối phức tạp vào</p>	3	HK7	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		phiên dịch và biên dịch.			
257	Giao tiếp thương mại Quốc tế	<p>Học phần cung cấp cho người học các chủ điểm đa dạng phổ biến trong lĩnh vực thương mại và văn hóa doanh nghiệp.</p> <p>Học phần 12 bài giúp người học làm quen với các chủ đề và khía cạnh của doanh nghiệp và tổ chức doanh nghiệp thông qua các bài đọc và bài nghe phỏng vấn những nhân vật đảm nhiệm các vị trí khác nhau trong doanh nghiệp. Những tình huống thực tế cũng được giới thiệu để người học phân tích và thảo luận liên quan đến lĩnh vực thương mại.</p> <p>Môn học giúp cho sinh viên các kỹ năng bàn luận đàm phán trong lĩnh vực thương mại, cung cấp kỹ năng thuyết trình, thu thập thông tin giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực thương mại và doanh nghiệp.</p>	3	HK7	Tự luận
258	Marketing Quốc tế	<p>Học phần cung cấp những hiểu biết và kiến thức về những nguyên lý Marketing và sự vận dụng chúng vào thực tiễn doanh nghiệp như hệ thống thông tin và nghiên cứu Marketing, môi trường Marketing và thị trường các doanh nghiệp; Nhận dạng nhu cầu và hành vi khách hàng; phương pháp luận nghiên cứu Marketing và nguyên lý ứng xử của doanh</p>	3	HK6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>ngành với thị trường, gồm: các chiến lược thị trường, các chính sách Marketing căn bản và tổ chức quản trị Marketing của doanh nghiệp.</p>			
	<p>B.2.1 Chuyên ngành Giảng dạy Tiếng Anh</p>		12		
	<p>259 Lý luận PP DG TA 1</p>	<p>Học phần này sinh viên được làm quen với lý thuyết giảng dạy ngoại ngữ, nắm vững các phương pháp giảng dạy ngoại ngữ, các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình học và dạy ngoại ngữ, các nguyên tắc giảng dạy ngoại ngữ, thực hành giảng dạy ngữ âm, ngữ pháp và từ vựng. Đọc, và Viết. Hiểu được yêu cầu và mục đích sử dụng đồ dùng phương tiện giảng dạy ngoại ngữ.</p>	3	HK6	Tự luận
260	Lý luận PP DG TA 2	<p>Học phần này giúp sinh viên tiếp tục được học nâng cao về lý thuyết giảng dạy ngoại ngữ, nắm vững các phương pháp giảng dạy ngoại ngữ, các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình học và dạy ngoại ngữ, các nguyên tắc giảng dạy ngoại ngữ, thực hành giảng dạy ngữ âm, ngữ pháp và từ vựng, thực hành giảng dạy ngữ âm, ngữ pháp</p>	3	HK7	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
261	Giang tập giảng dạy	<p>Củng cố kiến thức đã học trong hai học phần Phương pháp giảng dạy 1 và 2 đồng thời áp dụng những kiến thức đã học vào việc thực tập giảng dạy Tiếng Anh cấp 3 qua các kỹ năng Nghe Nói Đọc Viết, cách tổ chức lớp học, cách rèn luyện sinh viên làm việc theo nhóm, theo cặp, cách đánh giá kết quả học tập của sinh viên.</p> <p>Giúp sinh viên luyện tập kỹ năng soạn giáo án, sử dụng các thiết bị nghe nhìn trong khi truyền đạt kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ. Môn học này giúp sinh viên nắm vững kiến thức về lý luận và phương pháp giảng dạy tiếng Anh qua đó giúp sinh viên có lòng tự tin và yêu nghề.</p>	3	HK7	Tự luận
262	Giáo dục học phổ thông	<p>Học phần này cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản về những vấn đề cơ bản của hoạt động giáo dục, bản chất, đặc điểm, động lực, logic của quá trình giáo dục, nội dung yêu cầu các nguyên tắc và phương pháp giáo dục.</p> <p>Giúp sinh viên hiểu được vai trò vị trí chức năng của người giáo viên chủ nhiệm lớp, giải thích các nội dung và phương pháp công tác giáo viên chủ nhiệm lớp đưa ra các loại hình hoạt động giáo dục, hình thức điều kiện quy trình tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.</p>	3	HK6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	B.3 Tỏi nghiệp		12		
263	Viết tốt nghiệp-NNA	<p>Học phần viết tốt nghiệp cung cấp cho sinh viên những loại câu, những đề tài cần thiết để viết thành bài nghiên cứu khoa học từ đó giúp cho sinh viên có khả năng sử dụng ngôn ngữ chính xác trong kỹ năng viết có thêm kiến thức về ngôn ngữ khi viết bài nghiên cứu khoa học.</p> <p>Học phần viết tốt nghiệp giúp người học tự tin và cung cấp những kỹ năng cần thiết để viết các bài văn, báo cáo và những yêu cầu cần thiết trong các chuyên ngành như: thương mại, du lịch, luật...</p>	3	HK8	Tự luận
264	Nói tốt nghiệp-NNA	<p>Học phần nói tốt nghiệp được xây dựng để đánh giá khả năng sử dụng ngôn ngữ của sinh viên năm thứ 4 một cách toàn diện và lưu loát thông qua các hình thức giao tiếp, trình bày quan điểm các nhân về các chủ đề trong đời sống, văn hóa, kinh tế, chính trị, xã hội....</p>	3	HK8	Văn đáp
265	Thực tập tốt nghiệp-NNA	<p>Sinh viên được giáo viên hướng dẫn các bước để trực tiếp giảng dạy trên lớp tại các trung tâm Anh ngữ, các trường THPT bao gồm: kiến tập, soạn giáo án, thực giảng trên lớp, viết báo cáo thực tập.</p>	6	HK8	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chi	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Tổng cộng		124		
Ngành Luật kinh tế					
A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG					
	A.1 Lý luận chính trị		11		
266	Triết học Mác – Lênin	Nắm những kiến thức cơ bản về đối tượng của triết học Mác – Lênin, Kỹ năng phân tích khoa học những vấn đề tư tiếp cận triết học, phát huy tinh thần tư duy, sáng tạo, nhìn nhận vấn đề và đưa ra những giải pháp cho vấn đề từ góc độ mới.	3	HK1	Trắc nghiệm
267	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Nắm những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế Chính trị Mác - Lênin. Những kiến thức cơ bản về những quy luật chi phối sự phát triển của sản xuất và trao đổi, những phạm trù kinh tế cơ bản được khái quát.	2	HK1	Trắc nghiệm
268	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học; quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về	2	HK2	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
269	<p>Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</p>	<p>giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; chủ nghĩa xã hội, thời kỳ lên chủ nghĩa xã hội; bản chất nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề dân tộc, tôn giáo; mối quan hệ dân tộc – tôn giáo và quan điểm, nội dung, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay; những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về gia đình, xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng gia đình ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, nội dung cơ bản, giá trị lịch sử của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, giành chính quyền (1930-1945); kiến thức về sự lãnh đạo của Đảng đối với hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm thời kỳ(1945-1975); kiến thức có hệ thống về quá trình phát triển đường lối và lãnh đạo của</p>	2	HK3	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Đảng đưa cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới từ sau ngày thống nhất đất nước năm 1975 đến nay.			
270	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Hiểu được những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh. Những quan điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh (độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, về Đảng Cộng sản Việt Nam, về Nhà nước của dân, do dân, vì dân, về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, về văn hóa, đạo đức, con người mới).	2	HK3	Trắc nghiệm
	A.2 Khoa học xã hội		10		
271	Logic học đại cương	Nắm được những kiến thức cơ bản nhất về những cơ sở lý luận chung, những phương pháp nhận thức khoa học, những quy luật của tư duy, phương pháp suy luận logic. Hình thành các phương pháp suy luận, tư duy biện chứng cho sinh viên giúp họ có những phương pháp nhận thức tốt hơn trong mọi lĩnh vực. Vận dụng có hệ thống các kiến thức về tư duy logic vào các công việc cụ thể một cách linh hoạt. Tích cực học tập nâng cao trình độ nhận thức về mọi mặt	2	HK2	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
272	Tâm lý học đại cương	<p>Nắm được những kiến thức cơ bản nhất kiến thức tổng quát về tâm lý học để có thể vận dụng trong ứng xử, trong quá trình tiếp xúc với các đối tác. Kiến thức tâm lý học đại cương giúp sinh viên có điều kiện tốt tìm hiểu về văn hóa ứng xử của các dân tộc khác trong khu vực và trên thế giới Hiểu được các khái niệm cơ bản của tâm lý học, những hiện tượng tâm lý thường xuất hiện ở con người. Phân tích đơn giản các hiện tượng tâm lý xuất hiện trong cuộc sống. Thấy rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc nghiên cứu các hiện tượng tâm lý trong đời sống, trong quan hệ ứng xử.</p> <p>Có quan điểm duy vật biện chứng khi xem xét các hiện tượng tâm lý người trong đời sống xã hội.</p> <p>Có thái độ đúng đắn đối với việc học tập môn tâm lý học, có ý thức tìm hiểu, vận dụng kiến thức tâm lý vào trong cuộc sống và trong nghề nghiệp sau này</p>	2	HK1	Tự luận
273	Luật học so sánh	<p>Nắm được những kiến thức cơ bản nhất về lịch sử hình thành, phát triển của các truyền thống pháp luật chủ đạo trên thế giới và xu thế chung của sự phát triển.</p> <p>Hình thành kỹ năng tìm kiếm, thu thập, tổng</p>	2	HK4	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>hợp và xử lý thông tin từ nhiều nguồn khác nhau liên quan đến nghiên cứu khoa học pháp lý chuyên ngành một cách nghiêm túc và khoa học.</p> <p>Có cái nhìn khách quan, biện chứng về ưu và nhược điểm của từng truyền thống pháp luật.</p>			
	Chọn 2/3		4	HK2	
	274 Xã hội học đại cương	<p>Nắm được lịch sử hình thành và phát triển của ngành xã hội học nói chung, xã hội học pháp luật nói riêng, các quan điểm của một số trường phái xã hội học pháp luật và một số nhà xã hội học pháp luật tiêu biểu trên thế giới; đối tượng nghiên cứu và các chức năng của xã hội học pháp luật Giai thích được nguồn gốc, nguyên nhân, thực trạng và bản chất của các sự kiện, hiện tượng xã hội, quá trình xã hội như phân tầng xã hội, tính cơ động xã hội, hiện tượng tội phạm, hành vi sai lệch, dư luận xã hội, các đặc trưng cơ bản của cộng đồng xã hội đô thị và cộng đồng xã hội nông thôn...</p>	2	HK2	Tự luận
275	Cơ sở văn hóa Việt Nam	<p>Kiến thức về văn hóa học và văn hóa Việt Nam để có thể giải quyết, phân tích các vấn đề văn hóa – xã hội Phát triển chuyên môn</p>	2	HK2	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>bản thân: tích cực, chủ động nghiên cứu, vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề văn hóa – xã hội.</p> <p>Phân tích, phân biện, hợp tác, giải quyết vấn đề; làm việc nhóm, thuyết trình, giao tiếp trong môi trường toàn cầu, đa dạng văn hóa.</p> <p>Thế hiện trách nhiệm công dân, nhận thức sâu sắc giá trị văn hóa.</p>			
276	Lịch sử văn minh thế giới	<p>Kiến thức tổng quát về các nền văn minh thế giới từ thời kỳ cổ đại đến nay.</p> <p>Kiến thức lý luận và phân tích các vấn đề lịch sử văn minh thế giới Kỷ năng phát hiện và giải quyết vấn đề Kỹ năng phân tích, đánh giá vấn đề và thành tựu văn minh TG một cách khoa học. Hình thành thái độ Tôn trọng những thay đổi mang tính chất quy luật của thế giới và những tác động đến bối cảnh thế giới hiện nay.</p> <p>Nâng cao ý thức tôn trọng và gìn giữ những giá trị và thành tựu của lịch sử văn minh nhân loại.</p>	2	HK2	Trắc nghiệm
	A.3 Khoa học tự nhiên		2		
277	Xác suất thống kê	<p>Nắm được những kiến thức cơ bản nhất về xác suất và thống kê.</p>	2	HK3	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Phân tích, xử lý được những bài toán cơ bản về xác suất và thống kê trong thực tế. Vận dụng được kiến thức này trong các môn học chuyên ngành và xử lý số liệu khi làm luận văn tốt nghiệp cuối khóa.			
	A.4 Ngoại ngữ		6		
278	Tiếng Anh Tổng quát 1	Sử dụng được những kiến thức cơ bản về cuộc sống hàng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay bằng tiếng Anh. Có kỹ năng giao tiếp thành thực, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài bằng tiếng Anh.	3	HK3	Trắc nghiệm
279	Tiếng Anh Tổng quát 2	Hiểu và nói, viết được những kiến thức cơ bản về cuộc sống hàng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay bằng tiếng Anh. Có kỹ năng giao tiếp thành thực, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài bằng tiếng Anh.	3	HK4	Trắc nghiệm
	A.5 Kỹ năng hỗ trợ (*)		8		
280	Kỹ năng giao tiếp ứng xử		1	HK2	
281	Kỹ năng viết và trình bày		1	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
282	Kỹ năng làm việc nhóm		1	HK3	
283	Kỹ năng phỏng vấn xin việc		1	HK4	
284	Kỹ năng soạn thảo văn bản		2	HK2	
285	Kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo		2	HK5	
	A.6 Giáo dục thể chất (*)		4		
	Nhóm tự chọn GDTC 1		2	HK2	
286	GDTC 1 - Quần vợt		2	HK2	
287	GDTC 1 - Thể dục		2	HK2	
288	GDTC 1 - Bóng đá		2	HK2	
289	GDTC 1 - Bóng chuyền	Có kiến thức về môn bóng chuyền để phục vụ cho việc tập luyện, thực hiện được kỹ thuật bóng chuyền để phát triển thể chất.	2	HK2	Thực hành
290	GDTC 1 - Cầu lông		2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Nhóm tự chọn GDTC 2		2	HK2	
291	GDTC 2 - Bóng rổ	Có kiến thức về môn bóng rổ để phục vụ cho việc tập luyện Thực hiện được kĩ thuật bóng rổ để phát triển thể chất.	2	HK2	Thực hành
292	GDTC 2 - Cờ vua vận động		2	HK2	
293	GDTC 2 - Golf		2	HK2	
	A.7 Giáo dục quốc phòng (*)		(165T)	HK3	
294	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội.		HK3	Bài thu hoạch
295	Công tác quốc phòng và an ninh	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội.		HK3	Bài thu hoạch
296	Quân sự chung	Kiến thức chung về các quy định, nề nếp, nội vụ, điều lệnh; Lịch Sử Truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam; Nội dung bản chất của một số kỹ năng cơ bản trong chiến đấu.		HK3	Thi vấn đáp + Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
297	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Có kiến thức cơ bản tính năng, cấu tạo, nguyên lý sử dụng, bảo quản một số loại vũ khí bộ binh thông thường; Nguyên lý kỹ thuật chiến đấu cá nhân; Các quy định khi thực hiện một số nhiệm vụ trong quân đội.		HK3	Thi vấn đáp + Thực hành
	A.8 Tin học (*)		8		
298	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 1	Nắm được những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.	3	HK2	Thực hành
299	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 2	Những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.	3	HK3	Thực hành
300	Nhập môn tri tuệ nhân tạo	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về trí tuệ nhân tạo như: lịch sử hình thành, sự phát triển, các lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng chính. Môn học giúp sinh viên làm quen với những phương pháp	2	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		giải quyết vấn đề bằng tìm kiếm trong không gian trạng thái, cách thức biểu diễn tri thức, suy luận một cách logic và suy luận không chắc chắn. Ngoài ra, sinh viên được tiếp cận các kiến thức nhập môn về học máy như các mô hình hồi quy, mạng nơ-ron nhân tạo, cây quyết định...v.v và khả năng ứng dụng của chúng trong các bài toán của chuyên ngành.			
	B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP				
	B.1 Kiến thức cơ sở ngành		51		
	301 Kinh tế vi mô	Hiểu và ứng dụng khái niệm kinh tế vi mô trong tiêu dùng, sản xuất, cầu, cung và hoạt động của thị trường hàng hóa và dịch vụ. Phân tích các điều kiện kinh tế vi mô trong kinh doanh. Có được kiến thức về cách doanh nghiệp, hộ tiêu dùng ra quyết định chọn lựa.	3	HK1	Trắc nghiệm
	302 Kinh tế vĩ mô	Tính toán các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô quan trọng. Phân tích sự biến động của nền kinh tế đóng trong dài hạn. Phân tích sự biến động của nền kinh tế mở	3	HK2	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trong dài hạn. Lựa chọn mô hình phân tích kinh tế trong ngắn hạn.			
		Tổng hợp được những vấn đề lý luận cơ bản về Nhà nước và pháp luật. Hiểu biết về một số phạm trù liên quan đến pháp luật từ đó, sử dụng các thuật ngữ pháp lý đúng ngữ cảnh. Có khả năng phân tích và giải quyết một số vấn đề, tình huống cơ bản liên quan đến pháp luật. Có ý thức thực hiện pháp luật và thể hiện trách nhiệm của công dân đối với Nhà nước.			
303	Lý luận về nhà nước và pháp luật	Hiểu biết về quá trình hình thành, thay đổi và tổ chức bộ máy nhà nước điển hình qua các giai đoạn lịch sử nhà nước trên thế giới. Cung cấp các nội dung cơ bản của pháp luật qua các giai đoạn lịch sử (hoặc các kiểu pháp luật) trên thế giới.	4	HK1	Trắc nghiệm
304	Lịch sử nhà nước và pháp luật thế giới	Hiểu biết được quá trình hình thành, thay đổi và tổ chức bộ máy nhà nước các giai đoạn lịch sử nhà nước ở Việt Nam. Cung cấp các nội dung cơ bản của pháp luật qua trong một số giai đoạn lịch sử ở Việt Nam.	2	HK4	Trắc nghiệm
305	Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam	Hiểu rõ các vấn đề liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật: từ khái niệm, hệ thống, hiệu lực, thể thức và kỹ thuật trình bày, trình tự thủ tục ban hành; kiểm tra và xử lý văn	2	HK5	Trắc nghiệm
306	Soạn thảo văn bản pháp luật				

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>bàn quy phạm pháp luật. Phân tích và áp dụng những nội dung liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật vào việc trình bày thể thức và kỹ thuật của văn bản, quy trình ban hành văn bản, nội dung văn bản, xác định hiệu lực văn bản vào thực tế. Vận dụng và giải quyết được các vấn đề phát sinh trong thực tế liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật. Kỹ năng làm việc độc lập, phối hợp với tập thể, kỹ năng sắp xếp và sang tạo trong công việc.</p>			
307	Luật Hiến pháp	<p>Kiến thức cơ bản về Hiến pháp gồm lý luận chung về nguồn gốc, phân loại, bản chất, đối tượng, phương pháp, quy phạm, quan hệ pháp luật Hiến pháp. Hiểu được những quy định chung về chế độ chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, quốc phòng, an ninh, đơn vị hành chính lãnh thổ... về quyền con người, quyền và nghĩa vụ công dân trong Hiến pháp. Khả năng phân tích và áp dụng các quy định pháp luật chung về Hiến pháp. Kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình, kỹ năng phân biện và nghiên cứu độc lập.</p>	3	HK2	Tự luận
308	Luật Hành chính	<p>Học phần Luật hành chính cung cấp các kiến thức cơ bản nhất về hoạt động quản lý nhà</p>	3	HK4	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình CD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>thiệt hại cho phía bên kia như về căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường, các nguyên tắc xác định thiệt hại, phương thức bồi thường thiệt hại... và bồi thường thiệt hại trong một số trường hợp cụ thể.</p>			
311	Luật Hình sự	<p>Vận dụng và đánh giá được kiến thức lý luận về những quy địnhthuộc luật hình sự.</p> <p>Vận dụng kiến thức lý luận về định tội danh và đánh giá ý nghĩa của việc xác định tội danh,</p> <p>Áp dụng các bước của một quá trình định tội danh và định khung hình phạt vào một tình huống cụ thể.</p> <p>Phân tích các dấu hiệu pháp lý của các tội phạm trong BLHS, xác định được tội danh của người, pháp nhân thương mại thực hiện hành vi phạm tội. Thành thạo kỹ năng cần thiết để giải quyết những vấn đề pháp lý thuộc luật hình sự. Trình bày được vấn đề và đưa giải pháp tới người khác, kỹ năng phổ biến pháp luật.</p> <p>Phân biệt được các tội phạm khác nhau trong Bộ luật hình sự.</p> <p>Phân tích, tổng hợp và đánh giá tình huống</p>	3	HK5	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Thực tế. Vận dụng quy định pháp luật để giải quyết tình huống cụ thể.</p> <p>Thực hiện các bước định tội và vận dụng vào để định tội danh một cách chính xác đối với bất kỳ tội phạm nào được quy định trong Bộ luật hình sự Việt Nam hiện hành.</p> <p>Kỹ năng làm việc nhóm, lập kế hoạch và tổ chức công việc; tìm kiếm, tổng hợp, phân tích và đánh giá thông tin vụ án, giải quyết vấn đề.</p> <p>Kỹ năng thuyết trình, phân biện; phát hiện, lập luận và tranh luận vấn đề;</p>			
312	Luật Tố tụng dân sự	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được khái niệm, nhiệm vụ, nguồn của luật tố tụng dân sự; khái niệm, thành phần chủ thể của quan hệ pháp luật tố tụng dân sự và địa vị pháp lý của các chủ thể trong tố tụng dân sự; các nguyên tắc cơ bản của luật tố tụng dân sự; - Xác định được các loại vụ việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của toà án, thẩm quyền của toà án đối với quyết định cá biệt của cơ quan, tổ chức khác; việc phân định thẩm quyền giữa các toà án theo cấp và theo lãnh thổ; 	3	HK5	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Mô tả được khái niệm chứng minh, đối tượng chứng minh, phương tiện chứng minh và các hoạt động chứng minh; khái niệm, thuộc tính của chứng cứ, các loại chứng cứ trong tố tụng dân sự;</p> <p>Mô tả được khái niệm, bản chất, ý nghĩa và căn cứ áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời và nhận diện được các biện pháp khẩn cấp tạm thời cụ thể;</p> <p>Mô tả được khái niệm, bản chất và ý nghĩa của án phí, lệ phí; các loại án phí, lệ phí và nguyên tắc xác định người phải chịu án phí, lệ phí và các chi phí về tố tụng;</p>			
313	Luật Tố tụng hình sự	<p>Giúp cho sinh viên được những quy định của pháp luật về quy trình, thủ tục khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án vụ án hình sự. Rèn luyện cho sinh viên khả năng tư duy sáng tạo, độc lập trong việc tiếp thu, nghiên cứu những quy phạm thực định về giải quyết vụ án, kỹ năng đánh giá chứng cứ, kỹ năng buộc tội đối với một số vụ án hình sự, Kỹ năng tranh luận tại phiên tòa giả định. Duy trì khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với</p>	3	HK6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>nhóm. Hình thành thói quen học tập suốt đời, khả năng lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động</p>			
314	Luật Thương mại I	<p>Hiểu được những quy định pháp luật về đặc điểm, quy trình thành lập, cơ cấu tổ chức, vấn đề tài chính, đối với các chủ thể kinh doanh; những quy định pháp luật về thủ tục phá sản đối với doanh nghiệp, hợp tác xã. Phân tích và đánh giá được những ưu và nhược điểm các chủ thể kinh doanh, vận dụng để tư vấn lựa chọn mô hình thích hợp trong kinh doanh Tư vấn được thủ tục phá sản đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã Kỹ năng làm việc nhóm, lập kế hoạch và tổ chức công việc; tìm kiếm, tổng hợp, phân tích và đánh giá thông tin vụ án, giải quyết vấn đề.</p> <p>Vận dụng kiến thức chuyên môn để giải quyết những vấn đề pháp lý về doanh nghiệp về phá sản.</p> <p>Biết kỹ năng làm việc nhóm, viết báo cáo và thuyết trình trước đám đông Phân tích và đánh giá được những ưu và nhược điểm các chủ thể kinh doanh, vận dụng để tư vấn lựa chọn mô hình thích hợp trong kinh doanh Tư</p>	3	HK4	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>vấn được thủ tục phá sản đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã Kỹ năng làm việc nhóm, lập kế hoạch và tổ chức công việc; tìm kiếm, tổng hợp, phân tích và đánh giá thông tin vụ án, giải quyết vấn đề.</p> <p>Vận dụng kiến thức chuyên môn để giải quyết những vấn đề pháp lý về doanh nghiệp và phá sản Biệt Kỹ năng làm việc nhóm, viết báo cáo và thuyết trình trước đám đông</p>			
315	Luật Thương mại 2	<p>Nắm vững những quy định của pháp luật về các hoạt động thương mại chủ yếu do thương nhân tiến hành theo pháp luật Việt Nam. Có kiến thức giúp xác định những tranh chấp về kinh doanh thương mại cũng như khả năng vận dụng pháp luật để giải quyết tranh chấp trong kinh doanh - thương mại cụ thể là giải quyết tranh chấp trong kinh doanh - thương mại bằng phương pháp khả năng phân tích tình huống, lập hồ sơ vụ việc và áp dụng quy định pháp luật để xử lý các tình huống pháp lý. Vận dụng kiến thức pháp luật về hoạt động thương mại để tư vấn đàm phán, soạn thảo hợp đồng trong thương mại, về giải quyết tranh chấp trong hoạt động kinh doanh - thương mại.</p>	3	HK5	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Trang bị khả năng tự cập nhật kiến thức pháp luật nhằm thích ứng với sự thay đổi của chính sách, quy định của pháp luật. Sinh viên có được kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình trước đám đông, phát triển kỹ năng tư duy phân biện. Trau dồi, phát triển năng lực đánh giá và tự đánh giá.			
316	Luật Hôn nhân và gia đình	<p>Vận dụng, liên hệ kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình. Thành thạo kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp trong lĩnh vực pháp lý;</p> <p>Trình bày được kỹ năng phân biện, kiến tạo kỹ năng đánh giá kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.</p> <p>Trình bày kỹ năng truyền đạt vấn đề, kỹ năng chuyên tài, phổ biến kiến thức.</p>	2	HK4	Tự luận
317	Công pháp quốc tế	<p>Có kiến thức cơ bản về những vấn đề lý luận chung về hệ thống luật quốc tế, nguồn của luật quốc tế, chủ thể của luật quốc tế, lãnh thổ và biên giới quốc gia, luật biến quốc tế, luật ngoại Vận dụng những kiến thức đã học để phân tích và giải thích hiện tượng nhà nước trong thực tế; nghiên cứu các vấn đề pháp lý cụ thể của hệ thống pháp luật quốc tế.</p>	3	HK5	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
318	Tư pháp quốc tế	Nắm vững những kiến thức lý luận và quy định của pháp luật về Tư pháp quốc tế cũng như việc áp dụng quy định này trong thực tiễn. Hình thành và phát triển kỹ năng thu nhập, tổng hợp thông tin, kỹ năng hệ thống hoá các vấn đề trong mối quan hệ tổng thể; kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề của tư pháp quốc tế.	3	HK6	Trắc nghiệm
	B.2 Kiến thức chuyên ngành		30		
319	Luật Thuế	Môn học bao gồm các kiến thức về tổng quan về các loại thuế: thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và các loại thuế khác nhằm rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng các kỹ năng làm việc nhóm, tư duy như phân biện, tính toán, kê khai thuế và giải quyết các tình huống liên quan đến đến các loại thuế của doanh nghiệp.	3	HK6	Trắc nghiệm
320	Luật Ngân hàng	Nắm bắt những kiến thức cơ bản về pháp luật trong hoạt động ngân hàng ở Việt Nam. Trong đó, học phần này sẽ đề cập đến những nội dung mang tính khái quát nhất về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hệ thống tổ chức tín dụng, cũng như các hoạt động nghiệp vụ cơ bản diễn ra trong hệ thống	3	HK7	Tự luận



STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
321	Luật Đất đai	<p>Nắm bắt những kiến thức cơ bản mang tính lý luận về Luật Đất đai, giúp sinh viên nhận thức được chế độ sở hữu toàn dân đối với đất đai ở Việt Nam mang tính đặc biệt chi phối việc quản lý và sử dụng đất đai và thể hiện cụ thể của nó trong các quy phạm pháp Luật Đất đai. Trang bị cho sinh viên những kỹ năng đọc, hiểu, kỹ năng phân tích, đánh giá các quy định của pháp luật đất đai. Từ đó giúp sinh viên vận dụng giải quyết các tình huống thực tế về quản lý và sử dụng đất.</p> <p>Giúp sinh viên nhận thức được vị trí, vai trò của pháp luật đất đai trong hệ thống pháp luật Việt nam và đối với công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội.</p>	3	HK7	Tự luận
322	Luật Sở hữu trí tuệ	<p>Nắm bắt những kiến thức cơ bản về khái niệm chung luật sở hữu trí tuệ Việt Nam, các đối tượng sở hữu trí tuệ, xác lập quyền, quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, cơ chế bảo vệ. Trang bị cho sinh viên những kỹ năng</p>	2	HK6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>đọc, hiểu, kỹ năng phân tích, đánh giá những văn bản trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ về đối tượng, cơ chế xác lập quyền, quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu các đối tượng, cơ chế bảo vệ quyền. Giúp sinh viên nhận thức được vai trò quan trọng của Luật sở hữu trí tuệ đối với đời sống. Có ý thức vận dụng các kiến thức pháp luật đã học vào thực tiễn nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bản thân, gia đình và xã hội.</p>			
323	Luật Đầu tư	<p>Có những hiểu biết toàn diện về hoạt động đầu tư và pháp luật về đầu tư trong nền kinh tế thị trường.</p> <p>Hiểu rõ quy định về các biện pháp bảo đảm, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư, đối tượng và phạm vi áp dụng các biện pháp đó hiểu rõ cách thức thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư và triển khai dự án đầu tư.</p> <p>Hiểu biết đầy đủ về quy chế pháp lí các khu kinh tế đặc biệt.</p> <p>Hiểu biết các quy định cơ bản về đầu tư theo hợp đồng. Hình thành và phát triển năng lực thu thập thông tin, kỹ năng tổng hợp, hệ thống hoá các vấn đề trong mối quan hệ tổng thể; kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề của luật đầu tư</p>	2	HK8	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
324	Luật Lao động	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu và phân tích được những vấn đề lý luận chung về pháp luật lao động như khái niệm lao động, quan hệ lao động, đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh của ngành luật lao động; các nguyên tắc cơ bản và hệ thống ngành luật lao động; - Xác định được các quy định về vai trò của nhà nước trong lĩnh vực lao động; - Xác định được các quy định về công đoàn và vấn đề đại diện tập thể lao động - Xác định được các quy định về việc làm và học nghề ở Việt Nam hiện nay; - Nêu và phân tích được các đặc trưng cơ bản của hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể; - Xác định được các quy định về quyền quản lý lao động của người sử dụng lao động 	3	HK6	Trắc nghiệm
325	Luật Thương mại quốc tế	<p>Hiệu được mục tiêu, vai trò của Luật Thương mại Quốc tế công thông qua luật của tổ chức WTO; Hiệu được các nguyên tắc cơ bản của Luật WTO; Hiệu và vận dụng một cách cơ bản Luật WTO trong từng lĩnh vực cụ thể: thương mại hàng hóa; thương mại dịch vụ; thương</p>	3	HK7	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>mại liên quan đến sở hữu trí tuệ; Hiệu được nguyên tắc, cơ chế áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại và các phương thức giải quyết tranh chấp trong khuôn khổ WTO.</p> <p>Kiến thức: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các hành vi vi phạm luật cạnh tranh như hành vi hạn chế cạnh tranh, hành vi cạnh tranh không lành mạnh, hành vi chiếm lĩnh thị trường và hành vi tập trung kinh tế, sinh viên sẽ phân biệt được các hành vi vi phạm luật cạnh tranh diễn ra trong thực tiễn.</p> <p>♣ Kỹ năng: Tư vấn cho các doanh nghiệp về những hành vi vi phạm luật cạnh tranh để doanh nghiệp có nhìn nhận đúng hơn về chính sách của nhà nước trong quản lý các hoạt động cạnh tranh của các doanh nghiệp.</p> <p>♣ Thái độ: Tuân thủ đúng quy định pháp luật về cạnh tranh và phê phán những hành vi vi phạm</p>			
326	Luật Cạnh tranh		3	HK8	Trắc nghiệm
	Tự chọn 4/9		8	HK7	
327	Luật Môi trường	<p>Khái quát hóa được các kiến thức về luật Môi trường Việt Nam và luật Quốc tế về môi trường. Vận dụng kiến thức Luật Môi trường giải quyết được các tình huống pháp lý cơ bản về môi trường. Có năng lực làm việc phối hợp,</p>	2	HK7	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tinh thần làm việc trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và ý thức thực hiện các quy định của Luật Môi trường.			
328	Luật các tổ chức quốc tế	Trong thực tiễn của thế giới toàn cầu hoá hiện nay, các tổ chức kinh tế quốc tế ngày càng có vai trò quan trọng. Do đó, việc tìm hiểu về cơ cấu tổ chức, vai trò và vị trí của các tổ chức kinh tế quốc tế trong trật tự kinh tế thế giới ngày càng trở nên cần thiết. Môn học hướng tới nâng cao hiểu biết của sinh viên về các tổ chức kinh tế quốc tế, giúp sinh viên tích lũy được kiến thức, đảm bảo chất lượng đầu ra của chương trình đào tạo cử nhân Ngành luật thương mại quốc tế. Học môn học này, sinh viên sẽ được giới thiệu và tìm hiểu sâu hơn các vấn đề:	2	HK7	Tự luận
329	Pháp luật về thương mại điện tử	<p>Nắm vững những quy định của pháp luật về thương mại điện tử.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hiểu và vận dụng tốt các kiến thức có được vào thực tiễn. • Đưa ra được những giải pháp để hoàn thiện những quy định của pháp luật về thương mại điện tử. 	2	HK7	Tự luận
330	Luật Tài chính	Kiến thức về lĩnh vực tài chính công như ngân sách nhà nước và pháp luật ngân sách nhà nước; thuế và pháp luật về thuế. Khả năng	2	HK7	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
331	Pháp luật về xuất nhập khẩu	<p>phân tích, vận dụng kiến thức về tài chính công trong công việc như tham gia xây dựng, chấp hành, quyết toán ngân sách, thực hiện việc quản lý thuế chấp hành pháp luật thuế....</p> <p>Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói.Hình thành thái độ khách quan, trung thực. Giải quyết vấn đề phát sinh.</p> <p>Kiến thức về những quy định của pháp luật về các hoạt động xuất nhập khẩu theo pháp luật Việt Nam.</p> <p>Kiến thức về đặc trưng pháp lý của các hoạt động xuất nhập khẩu: xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập - tái xuất, tạm xuất - tái nhập, chuyển khẩu, gia công có yếu tố nước ngoài....</p> <p>Sinh viên biết được quy định về thủ tục cần thiết khi thực hiện các hoạt động xuất nhập khẩu.Kỹ năng tự cập nhật kiến thức pháp luật nhằm thích ứng với sự thay đổi của chính sách, quy định của pháp luật.</p> <p>Kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình trước đám đông, phát triển kỹ năng tư duy phân biện; trau dồi, phát triển năng lực đánh giá và tự đánh giá.</p>	2	HK7	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
332	Luật về chứng khoán & thị trường chứng khoán	<p>Kiến thức về những vấn đề lý luận, hiểu rõ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p> <p>Kiến thức về địa vị pháp lý của các chủ thể kinh doanh bảo hiểm, nắm được nội dung các quy định của pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm</p> <p>Kiến thức về bản chất, đặc điểm của các quan hệ pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm.</p> <p>Kiến thức về các loại hợp đồng bảo hiểm (bảo hiểm tài sản, bảo hiểm con người, bảo hiểm trách nhiệm dân sự) trong hoạt động kinh doanh.</p>	2	HK7	Tự luận
333	Luật Kinh doanh bảo hiểm	<p>Kiến thức nền tảng lý luận về kinh doanh bảo hiểm và kiến thức cơ bản về thực tiễn hoạt động kinh doanh bảo hiểm của Việt Nam. Khả năng phân tích luật viết (kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận), đánh giá luật thực định, kỹ năng viết bài báo cáo,</p> <p>Vận dụng kiến thức về kinh doanh bảo hiểm sinh viên có thể tư vấn đàm phán, soạn thảo hợp đồng bảo hiểm, làm việc tại các tổ chức</p>	2	HK7	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		kinh doanh bảo hiểm.			
334	Luật Kinh doanh bất động sản	<p>Kiến thức về bất động sản và thị trường bất động sản, các loại hình kinh doanh bất động sản và kinh doanh dịch vụ bất động sản.</p> <p>Kiến thức pháp luật kinh doanh bất động sản, pháp luật về các loại hợp đồng trong kinh doanh bất động sản. Khả năng giải quyết vấn đề chuyên sâu của chuyên môn và vận dụng kiến thức nhiều ngành luật liên quan vào thực tế công việc trong lĩnh vực thương mại nói và kinh doanh bất động sản.</p> <p>Kỹ năng giao tiếp và ứng xử trong nhóm và với người điều hành; khả năng làm việc nhóm.</p>	2	HK7	Trắc nghiệm
335	Kỹ thuật đàm phán và soạn thảo hợp đồng	<p>Kiến thức pháp lý về hợp đồng thương mại như chủ thể tham gia, hình thức, đối tượng, nội dung; những điều khoản cần thiết trong hợp đồng; tính hiệu lực của hợp đồng.</p> <p>Kiến thức về kỹ năng đàm phán, vai trò của kỹ năng đàm phán, soạn thảo HD trong HĐTM.</p> <p>Kiến thức về các nguyên tắc giao kết và thực hiện hợp đồng, quy định trong giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại.</p>	2	HK7	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Biết, hiểu và vận dụng được những quy định của pháp luật về các loại hợp đồng trong hoạt động thương mại để có thể xây dựng và soạn mẫu các hợp đồng thương mại đảm bảo chặt chẽ, hợp pháp, thực hiện đạt hiệu quả và hạn chế được những tranh chấp có thể xảy ra khi giao kết và thực hiện.			
	B.3 Tối nghiệp		10		
336	Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần thay thế		10	HK8	
337	Chọn 2 môn tự chọn chuyên ngành chưa học		4	HK8	
338	Báo cáo thực tập-LKT		6	HK8	
	Tổng cộng		120		
Ngành Kinh doanh quốc tế					
A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG					
	A.1 Lý luận chính trị		11		

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
339	Triết học Mác – Lênin	<p>Nắm những kiến thức cơ bản về đối tượng của triết học Mác – Lênin, Kỹ năng phân tích khoa học những vấn đề từ tiếp cận triết học, phát huy tinh thần tư duy, sáng tạo, nhìn nhận vấn đề và đưa ra những giải pháp cho vấn đề từ góc độ mới.</p>	3	HK1	Trắc nghiệm
340	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	<p>Nắm những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế Chính trị Mác - Lênin. Những kiến thức cơ bản về những quy luật chi phối sự phát triển của sản xuất và trao đổi, những phạm trù kinh tế cơ bản được khái quát.</p>	2	HK1	Trắc nghiệm
341	Chủ nghĩa xã hội khoa học	<p>Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học; quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; chủ nghĩa xã hội, thời kỳ lên chủ nghĩa xã hội; bản chất nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề dân tộc, tôn giáo; mối quan hệ dân tộc – tôn giáo và quan điểm, nội dung, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà</p>	2	HK2	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>nước Việt Nam hiện nay; những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về gia đình, xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng gia đình ở Việt Nam hiện nay.</p>			
342	<p>Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</p>	<p>Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, nội dung cơ bản, giá trị lịch sử của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, giành chính quyền (1930-1945); kiến thức về sự lãnh đạo của Đảng đối với hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm thời kỳ (1945-1975); kiến thức có hệ thống về quá trình phát triển đường lối và lãnh đạo của Đảng đưa cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới từ sau ngày thống nhất đất nước năm 1975 đến nay.</p>	2	HK3	Trắc nghiệm
343	<p>Tư tưởng Hồ Chí Minh</p>	<p>Hiểu được những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh. Những quan điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh (độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, về</p>	2	HK3	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Đảng Cộng sản Việt Nam, về Nhà nước của dân, do dân, vì dân, về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, về văn hóa, đạo đức, con người mới).			
	<i>A.2 Khoa học xã hội</i>		6		
344	Pháp luật đại cương	Biết một số khái niệm cơ bản về nhà nước và pháp luật Phân biệt được hành vi hợp pháp và hành vi không hợp pháp. Phân tích được một số nội dung cơ bản về tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước và phân biệt được các ngành luật chủ yếu trong hệ thống pháp luật Việt Nam.	2	HK1	Tự luận
345	Phương pháp NCKH	Hiểu được các kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học để áp dụng trong quá trình thu thập dữ liệu, xử lý và phân tích dữ liệu, trình bày kết quả nghiên cứu khoa học.	2	HK3	Tự luận
	Chọn 1/2		2	HK1	
346	Tâm lý học đại cương (tự chọn đối với KDDQT)	Môn tâm lý học đại cương trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về đời sống tâm lý của con người. Trên cơ sở đó, người học có thể vận dụng để hình thành và phát triển khả năng tư duy, rèn luyện trí nhớ, trí thông minh, trí tuệ cảm xúc và tính sáng tạo. Đồng thời giúp cho người học hình thành những phẩm	2	HK1	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chất nhân cách là cơ sở để họ có thể giải quyết các vấn đề nảy sinh trong cuộc sống cũng như trong hoạt động nghề nghiệp sau này.			
347	Văn hóa Doanh nghiệp (tự chọn đối với KDQT)	Có kiến thức kinh tế cơ bản, kiến thức cơ sở và chuyên ngành về kế toán, có khả năng phân tích, đánh giá các nghiệp vụ kinh tế, các hoạt động kinh tế trong lĩnh vực kế toán, và quản trị tài chính, ứng dụng các phần mềm phục vụ hoạt động kế toán và tổ chức bộ máy kinh doanh cho các tổ chức.	2	HK1	Tự luận
	A.3 Khoa học tự nhiên		7		
348	Toán cao cấp A1	Hiểu được các kiến thức cơ bản, có hệ thống về phép tính vi tích phân nhằm phát triển tư duy logic, tổng hợp, phân tích, mô hình hoá. Vận dụng được các kiến thức để giải các bài toán đề phục vụ cho việc học tập các môn chuyên ngành có liên quan.	2	HK1	Tự luận
349	Toán cao cấp A2	Hiểu được các kiến thức cơ bản, có hệ thống về phép tính vi tích phân nhằm phát triển tư duy logic, tổng hợp, phân tích, mô hình hoá. Vận dụng được các kiến thức để giải các bài toán đề phục vụ cho việc học tập các môn chuyên ngành có liên quan.	3	HK2	Tự luận
	Chọn 1/2		2	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
350	Xác suất thống kê	Nắm được những kiến thức cơ bản nhất về xác suất và thống kê. Phân tích, xử lý được những bài toán cơ bản về xác suất và thống kê trong thực tế Vận dụng được kiến thức này trong các môn học chuyên ngành và xử lý số liệu khi làm luận văn tốt nghiệp cuối khóa. Có ý thức vận dụng những hiểu biết toán học vào các khoa học khác và vào đời sống nhằm cải thiện điều kiện sống.	2	HK3	Tự luận
351	Toán kinh tế	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của Toán kinh tế như bài toán quy hoạch tuyến tính, thuật toán đơn hình và thuật toán thể vi, bài toán đối ngẫu và thuật toán đối ngẫu, mô hình toán kinh tế, lý thuyết đồ thị và sơ đồ mạng lưới. Có kỹ năng thực hành giải toán; rèn luyện tư duy logic, tư duy sáng tạo; bồi dưỡng phương pháp luận nghiên cứu khoa học. SV yêu thích môn học, có thái độ học tập nghiêm túc, có ý thức tự học và tự nghiên cứu, hình thành kỹ năng vận dụng môn học vào thực tiễn và nghề nghiệp.	2	HK3	Tự luận
	A.4 Ngoại ngữ		6		
352	Tiếng Anh Tổng quát 1	Sử dụng được những kiến thức cơ bản về	3	HK3	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay bằng tiếng Anh. Có kỹ năng giao tiếp thành thục, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài bằng tiếng Anh.			
353	Tiếng Anh Tổng quát 2	Hiểu và nói, viết được những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay bằng tiếng Anh. Có kỹ năng giao tiếp thành thục, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài bằng tiếng Anh.	3	HK4	Thực nghiệm
	A.5 Kỹ năng hỗ trợ (*)		8		
354	Kỹ năng giao tiếp ứng xử		1	HK2	
355	Kỹ năng viết và trình bày		1	HK2	
356	Kỹ năng làm việc nhóm		1	HK3	
357	Kỹ năng phòng vấn xin việc		1	HK4	
358	Kỹ năng soạn thảo văn bản		2	HK2	
359	Kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo		2	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	A.6 Giáo dục thể chất (*)		4		
	Nhóm tự chọn GDTC 1		2	HK2	
360	GDTC 1- Quần vợt		2	HK2	
361	GDTC 1 - Thẻ đục		2	HK2	
362	GDTC 1 - Bóng đá		2	HK2	
363	GDTC 1 - Bóng chuyền	Có kiến thức về môn bóng chuyền để phục vụ cho việc tập luyện, Thực hiện được kĩ thuật bóng chuyền để phát triển thể chất.	2	HK2	Thực hành
364	GDTC 1 - Cầu lông		2	HK2	
	Nhóm tự chọn GDTC 2		2	HK2	
365	GDTC 2 - Bóng rổ	Có kiến thức về môn bóng rổ để phục vụ cho việc tập luyện Thực hiện được kĩ thuật bóng rổ để phát triển thể chất.	2	HK2	Thực hành
366	GDTC 2 - Cờ vua vận động		2	HK2	
367	GDTC 2 - Golf		2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	A.7 Giáo dục quốc phòng (*)		(165T)	HK3	
368	Dường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội.		HK3	Bài thu hoạch
369	Công tác quốc phòng và an ninh	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội.		HK3	Bài thu hoạch
370	Quản sự chung	Kiến thức chung về các quy định, nề nếp, nội vụ, điều lệnh; Lịch Sử Truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam; Nội dung bản chất của một số kỹ năng cơ bản trong chiến đấu.		HK3	Thi vấn đáp + Thực hành
371	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Có kiến thức cơ bản tính năng, cấu tạo, nguyên lý sử dụng, bảo quản một số loại vũ khí bộ binh thông thường; Nguyên lý kỹ thuật chiến đấu cá nhân; Các quy định khi thực hiện một số nhiệm vụ trong quân đội.		HK3	Thi vấn đáp + Thực hành
	A.8 Tin học (*)		8		
372	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 1	Nắm được những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình	3	HK2	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.			
373	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 2	Những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.	3	HK3	Thực hành
374	Nhập môn trí tuệ nhân tạo	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về trí tuệ nhân tạo như: lịch sử hình thành, sự phát triển, các lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng chính. Môn học giúp sinh viên làm quen với những phương pháp giải quyết vấn đề bằng tìm kiếm trong không gian trạng thái, cách thức biểu diễn tri thức, suy luận một cách logic và suy luận không chắc chắn. Ngoài ra, sinh viên được tiếp cận các kiến thức nhập môn về học máy như các mô hình hồi quy, mạng nơ-ron nhân tạo, cây quyết định, ...v.v và khả năng ứng dụng của chúng trong các bài toán của chuyên ngành.	2	HK5	
B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP					

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	B.1 Kiến thức cơ sở ngành		48		
375	Kinh tế vi mô	Hiểu và ứng dụng khái niệm kinh tế vi mô trong tiêu dùng, sản xuất, cầu, cung và hoạt động của thị trường hàng hóa và dịch vụ. Phân tích các điều kiện kinh tế vi mô trong kinh doanh. Có được kiến thức về cách doanh nghiệp, hộ tiêu dùng ra quyết định chọn lựa.	3	HK1	Trắc nghiệm
376	Kinh tế vĩ mô	Tính toán các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô quan trọng. Phân tích sự biến động của nền kinh tế đóng trong dài hạn. Phân tích sự biến động của nền kinh tế mở trong dài hạn. Lựa chọn mô hình phân tích kinh tế trong ngắn hạn.	3	HK2	Trắc nghiệm
377	Kinh tế lượng	Hiểu được kiến thức căn bản về phân tích hồi quy, mô hình hồi quy, ước lượng các tham số của mô hình, thực hiện kiểm định về hệ số hồi quy cũng như hàm hồi quy. Bàn chất và cách phát hiện, cách khắc phục các khuyết tật của mô hình hồi quy (đa cộng tuyến, phương sai của sai số thay đổi, tự tương quan, lựa	3	HK4	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>chọn mô hình và kiểm định việc chi định mô hình) Phân tích và vận dụng phần mềm SPSS, Eviews để xử lý các tình huống nghiên cứu thực tế. Đưa ra nhận xét, đánh giá các tình huống.</p> <p>Sử dụng thành thạo các kỹ năng để giải quyết, thuyết phục và xử lý các tình huống trong quá trình nghiên cứu.</p>			
378	Luật Thương mại quốc tế	<p>Phân biệt được các vấn đề cơ bản của Luật thương mại quốc tế Phân tích được và áp dụng được các kiến thức nền tảng về thương mại quốc tế để giải quyết các tình huống điển hình.</p> <p>Lập luận được một cách chặt chẽ dựa trên luận cứ có cơ sở và khoa học, để tìm kiếm chính xác nguồn luật áp dụng. Phối hợp với các thành viên trong nhóm giải quyết các tình huống và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp.</p> <p>Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng.</p>	3	HK7	Tự luận
379	Tài chính tiền tệ	<p>Hiểu được các phạm trù tài chính và tiền tệ trong nền kinh tế thị trường.</p> <p>Hiệu và phân biệt được tín dụng và lãi suất tín dụng.</p>	3	HK3	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Hiểu về ngân sách nhà nước, tài chính doanh nghiệp và ngân hàng, bảo hiểm.</p> <p>Phân tích được cơ chế hoạt động của thị trường tài chính.</p> <p>Phân tích, so sánh được mối tương quan giữa lãi suất, lạm phát và các công cụ tài chính.</p> <p>Hiểu được các kiến thức cơ bản về các định chế tài chính, tài chính quốc tế.</p>			
380	Marketing cơ bản	<p>Hiểu được kiến thức căn bản về marketing, những triết lý căn bản của marketing; tiến trình quyết định mua hàng của người tiêu dùng và các yếu tố tác động đến tiến trình quyết định mua hàng.</p> <p><i>Trình bày</i> những khái niệm, đặc điểm, nhiệm vụ, yêu cầu, phương pháp và các nguyên tắc trong kế toán.</p> <p><i>Phân loại</i> các đối tượng kế toán, các phương pháp tính giá, các hình thức kế toán và xác định được các loại sổ sách cần thiết cho từng hình thức kế toán.</p> <p><i>Vận dụng</i> được các phương pháp, nguyên tắc kế toán để tính toán và thực hành ghi chép các hoạt động chủ yếu trong đơn vị kế toán.</p>	3	HK4	Tự luận
381	Nguyên lý kế toán	<p><i>Trình bày</i> những khái niệm, đặc điểm, nhiệm vụ, yêu cầu, phương pháp và các nguyên tắc trong kế toán.</p> <p><i>Phân loại</i> các đối tượng kế toán, các phương pháp tính giá, các hình thức kế toán và xác định được các loại sổ sách cần thiết cho từng hình thức kế toán.</p> <p><i>Vận dụng</i> được các phương pháp, nguyên tắc kế toán để tính toán và thực hành ghi chép các hoạt động chủ yếu trong đơn vị kế toán.</p>	3	HK4	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
382	Thống kê kinh doanh	<p>Hiểu các kiến thức cơ bản về nguyên lý thống kê để áp dụng trong quá trình thu thập dữ liệu, xử lý và phân tích dữ liệu, trình bày kết quả nghiên cứu. Phân tích và vận dụng các phần mềm để xử lý các số liệu thu thập được và đưa ra nhận xét, đánh giá các tình huống.</p> <p>Sử dụng thành thạo các kỹ năng để giải quyết, thuyết phục và xử lý các tình huống trong phân tích dữ liệu thống kê. Phối hợp với các thành viên trong nhóm giải quyết các tình huống và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp.</p> <p>Tuân thủ các nguyên tắc trong thu thập dữ liệu và hoạt động thống kê và trình bày kết quả thu thập được. Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng.</p>	3	HK5	Tự luận
383	Quản trị học	<p>Hiểu biết tổng quan môn học quản trị, hoạt động quản trị, nhà quản trị với các kỹ năng cần có và những vai trò, chức năng nhiệm vụ phải làm.</p> <p>- Nhận thức rõ nguồn gốc các biện pháp tăng năng suất lao động.</p> <p>- Biết được những yếu tố tác động ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp để</p>	3	HK4	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>sẵn sàng thích ứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức được vai trò của thông tin và quyết định quản trị, nắm vững quy trình ra quyết định quản trị. - Nắm vững nội dung các chức năng quản trị và quy trình tổ chức thực hiện từng chức năng quản trị. Có khả năng làm việc với các thành viên khác trong và ngoài tổ chức. - Khả năng nhận thức các vấn đề. - Khả năng giao tiếp, thuyết phục người khác. - Mô tả các công việc: hoạch định, tổ chức công việc, tổ chức bộ máy, lãnh đạo, kiểm tra, giám sát công việc. 			
384	Thương mại điện tử	<p>Hiểu các kiến thức cơ bản về Thương mại điện tử. Phân tích và vận dụng kiến thức đã học vào xử lý các tình huống xảy ra trong hoạt động kinh doanh thương mại điện tử. Phối hợp với các thành viên trong nhóm giải quyết các tình huống và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp.</p> <p>Tuân thủ các nguyên tắc trong hoạt động kinh doanh thương mại điện tử.</p> <p>Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ</p>	3	HK5	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>luật, và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng.</p> <p>Nắm được những vấn đề lí luận chung về quản trị tài chính doanh nghiệp.</p> <p>Hiểu rõ về chi phí, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp. Nắm bắt được những vấn đề cơ bản về các loại thuế chủ yếu đối với doanh nghiệp. Hiểu và ứng dụng được các biện pháp quản trị tài sản cố định trong doanh nghiệp.</p> <p>Biết cách xác định nhu cầu vốn lưu động. Hiểu và ứng dụng được các biện pháp quản trị tài sản lưu động trong doanh nghiệp.</p> <p>Nắm được các nguồn tài trợ của doanh nghiệp. Phân tích được những điểm lợi và bất lợi của từng nguồn tài trợ, từ đó làm cơ sở cho việc ra quyết định tài trợ của doanh nghiệp.</p> <p>Hiểu về giá trị thời gian của tiền và các ứng dụng về giá trị thời gian của tiền. Vận dụng được các phương pháp đánh giá, lựa chọn dự án đầu tư vào thực tiễn Phát triển kỹ năng giao tiếp, trình bày, phân biện có sự tư duy logic trong các vấn đề liên quan đến tài</p>	3	HK6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>chính doanh nghiệp qua các bài tập nhóm, bài tập tình huống theo yêu cầu của môn học và kế hoạch học tập của sinh viên;</p> <p>Phát triển kỹ nghiên cứu qua việc thực hiện thu thập, phân tích số liệu, nhận diện các vấn đề, yếu tố ảnh hưởng đến tình hình kinh doanh của doanh nghiệp, phát triển kỹ năng tư duy hệ thống, tư duy phân biện trong quá trình nghiên cứu lý thuyết và tham gia tương tác với giảng viên trong các giờ giảng lý thuyết, trên lớp. Phát triển kỹ năng về năng lực số.</p>			
386	Quản trị chiến lược	<p>Hiểu các những kiến thức và kỹ năng về quản trị chiến lược kinh doanh hiện đại áp dụng với tất cả các loại hình DN, từ đó tạo lập cho người học tư duy chiến lược trong mối quan hệ tương thích với môi trường kinh doanh thường xuyên thay đổi. Phân tích và vận dụng nguyên lý căn bản của quản trị chiến lược với tiếp cận của quản trị theo mục tiêu và quản trị theo quá trình. Đưa ra nhận xét, đánh giá các tình huống.</p> <p>Sử dụng thành thạo các phương pháp và kỹ năng căn bản và kiến thức quản trị chiến lược</p>	3	HK4	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>trong thực tiễn kinh doanh để giải quyết, thuyết phục và xử lý các tình huống cụ thể của DN. Phối hợp các bạn trong nhóm giải quyết các tình huống và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp.</p> <p>Tuân thủ các nguyên tắc trong quá trình quản trị chiến lược và quá trình thực hiện chiến lược.</p> <p>Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng.</p>			
387	Quản trị cung ứng	<p>Hiểu các những kiến thức và kỹ năng về hoạt động cung ứng hàng hóa, nguyên vật liệu trong hoạt động sản xuất kinh doanh ở qui mô toàn cầu, từ đó tạo lập cho người học tư duy quản trị cung ứng trong mối quan hệ tương thích với môi trường kinh doanh thường xuyên thay đổi. Phân tích và vận dụng nguyên lý căn bản của quản trị cung ứng áp dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh trong thực tiễn. Đưa ra nhận xét, đánh giá các tình huống.</p> <p>Sử dụng thành thạo các phương pháp và kỹ năng căn bản và kiến thức quản trị cung ứng để giải quyết, thuyết phục và xử lý các tình huống cụ thể của DN.</p>	3	HK5	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
388	Quản trị nguồn nhân lực	<p>Hiểu được khái niệm quản trị nguồn nhân lực, các quan điểm quản trị nguồn nhân lực. Trình bày được các mục tiêu của quản trị nguồn nhân lực, các chức năng của quản trị nguồn nhân lực.</p> <p>Hiểu được phân tích công việc là gì và lý do của phân tích công việc, Trình bày được các phương pháp phân tích công việc, mô tả được tiến trình phân tích công việc, Thiết kế được bản mô tả công việc và bản tiêu chuẩn công việc.</p> <p>Trình bày được khái niệm hoạch định nguồn nhân lực, Mô tả và giải thích được tiến trình hoạch định nguồn nhân lực, Biết được các phương pháp dự báo nhu cầu nguồn nhân lực và cách giải quyết khi dư thừa hoặc thiếu hụt nhân viên trong các tổ chức.</p> <p>Trình bày được khái niệm tuyển dụng nguồn nhân lực, Mô tả và giải thích được tiến trình tuyển dụng nguồn nhân lực, Hiểu được tầm quan trọng của hoạt động phỏng vấn, biết được các kỹ năng trắc nghiệm và phỏng vấn khi tuyển dụng nguồn nhân lực.</p> <p>Xác định được mục đích của đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, Phân biệt đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, Trình bày được</p>	3	HK5	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>các hình thức đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, trình bày được các hình thức đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, Biết cách đánh giá kết quả của đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.</p> <p>Biết được các lý thuyết về động cơ thúc đẩy người lao động làm việc, Hiểu được các biện pháp cần thiết để thực hiện việc duy trì và kích thích người lao động.</p> <p>Hiểu được tầm quan trọng và sự cần thiết của việc đánh giá năng lực thực hiện công việc của người lao động.</p> <p>Hiểu được một cách tổng quát về hệ thống lương, thưởng, phụ cấp, đãi ngộ.</p> <p>Trình bày được khái niệm, vai trò, chức năng và nguyên tắc hoạt động của bộ phận Công đoàn, Biết được nội dung chính của hợp đồng lao động, Hiểu được khái niệm và nội dung của thỏa ước lao động tập thể.</p>			
	Chọn 2/4		6	HK6	
389	Quản trị thương hiệu	<p>Giải thích được các thuật ngữ liên quan đến thương hiệu và quản trị thương hiệu.</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhận thức được vai trò của công tác quản trị thương hiệu và trách nhiệm của nhà quản trị 	3	HK6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>thương hiệu trong giai đoạn hiện nay tại các doanh nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Phân tích quy trình quản trị thương hiệu, nội dung chiến lược xây dựng và phát triển thương hiệu. • Đánh giá hiệu quả của công tác quản trị thương hiệu, và liên hệ với thực tế công tác quản trị thương hiệu của các doanh nghiệp trên thị trường. Khả năng thực hiện nghiên cứu, phân tích các dữ liệu thị trường phục vụ cho việc ra quyết định liên quan đến công tác quản trị thương hiệu. • Có kỹ năng xây dựng kế hoạch marketing cho thương hiệu một cách thuận thực (Yêu cầu: phối hợp các kiến thức của các học phần khác). • Có khả năng giải quyết những bài tập tình huống liên quan đến công tác quản trị thương hiệu như xử lý khủng hoảng, vấn đề cạnh tranh. • Vận dụng nhuần nhuyễn được các kỹ năng mềm như làm việc nhóm, thuyết trình, kỹ năng giải quyết vấn đề và khám phá, phát 			

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tiền bản thân.			
390	Pháp luật kinh tế	<p>Nhó, giải thích, chỉ rõ được các thuật ngữ của học phần như: kinh doanh, thương mại, đầu tư, doanh nghiệp, chủ thể kinh doanh, hợp đồng, tranh chấp, phá sản, giải thể...;</p> <p>Liệt kê được những văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động thành lập, quản lý chủ thể kinh doanh, hoạt động kinh doanh, thương mại, đầu tư, giao kết và thực hiện hợp đồng, giải quyết tranh chấp, phá sản, giải thể...</p> <p>Quan sát thực tiễn và nhận biết được các loại chủ thể kinh doanh, các loại hợp đồng, các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh.... Phân loại theo nhiều tiêu chí khác nhau đối với các loại chủ thể kinh doanh, các loại hình doanh nghiệp, các loại hợp đồng, các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, các trường hợp giải thể, phá sản...</p> <p>Giải thích sự khác nhau giữa các loại chủ thể kinh doanh, các loại hình doanh nghiệp, các loại hợp đồng, các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, phân biệt giải thể</p>	3	HK6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Sơ đồ hoá được các quy định pháp luật điều chỉnh quá trình ra đời, tồn tại, phát triển và chấm dứt hoạt động của doanh nghiệp và các chủ thể kinh doanh khác;</p> <p>Vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống về thành lập, quản lý doanh nghiệp; giao kết, thực hiện hợp đồng; giải quyết tranh chấp; phá sản, giải thể;</p>			
391	Quản trị chất lượng	<p>Biết cách thực thi về mặt lý thuyết công tác quản trị chất lượng. Cụ thể là:</p> <p>Nắm được những vấn đề lý luận cơ bản liên quan đến chất lượng sản phẩm và dịch vụ cũng như hiểu rõ tầm quan trọng của quản trị chất lượng trong nền kinh tế thị trường cạnh tranh.</p> <p>Nắm được các nguyên tắc và công cụ quản trị chất lượng để tổ chức triển khai và vận hành hệ thống quản trị chất lượng thông qua các hoạt động hoạch định, kiểm soát, đảm bảo và cải tiến chất lượng.</p> <p>Nắm được phương pháp kiểm tra và đánh giá chất lượng sản phẩm, dịch vụ và quá trình tạo</p>	3	HK6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>sản phẩm/dịch vụ. Tổ chức tốt sự tham gia của mọi thành viên thông qua tạo môi trường văn hóa chất lượng, đào tạo bồi dưỡng và các chính sách khuyến khích động viên.</p>			
392	Quản trị rủi ro	<p>Hiểu được học những kiến thức cơ bản về quản trị rủi ro trong kinh doanh, quản trị rủi ro nhân lực và quản trị rủi ro tài sản.</p> <p>Nắm được khái niệm rủi ro và quản trị rủi ro, nội dung của quản trị rủi ro, vận dụng quản trị rủi ro trong quản trị rủi ro các nguồn lực, các hoạt động kinh doanh. Có khả năng nhận dạng, phân tích, kiểm soát và tài trợ rủi ro; kỹ năng nhận biết và chủ động ứng phó với những rủi ro trong cuộc sống và công việc kinh doanh. Ý thức được tầm quan trọng của công tác quản trị thương hiệu và nhà quản trị thương hiệu trong công ty và trên thị trường.</p> <p>Hình thành ý thức tự học tập và chủ động trong nghiên cứu, phát triển năng lực phát hiện và giải quyết những vấn đề trong công tác quản trị thương hiệu, hình thành khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân.</p>	3	HK6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	B.2 Kiến thức chuyên ngành		36		
393	Tiếng Anh chuyên ngành 1	<p>Biết được các công việc trong lĩnh vực kinh doanh.</p> <p>Nắm bắt được các kỹ năng cần thiết trong kinh doanh.</p> <p>Hiểu và phân biệt được vai trò, công việc của từng bộ phận trong công ty như bộ phận tiếp thị, kinh doanh, v.v. Giao tiếp tốt các tình huống trong kinh doanh như chào hỏi, giới thiệu về công ty, cách tiếp chuyện qua điện thoại, giao tiếp khi tiếp khách, v.v.</p> <p>Trình bày tốt các công việc trong kinh doanh như tìm thị trường, giới thiệu sản phẩm mới, công việc của người bán hàng. Tự tin hơn khi trình bày trước đám đông và học được kỹ năng hợp tác làm việc theo nhóm.</p> <p>Sử dụng tiếng Anh trong lĩnh vực chuyên môn và phân biệt được sự khác biệt về mặt nghĩa của từ vựng trong chuyên ngành kinh tế.</p> <p>Vận dụng những kỹ năng ngôn ngữ vào chuyên ngành kinh tế tốt hơn và có thể điều chỉnh việc học để có thể làm việc trong lĩnh vực kinh doanh Sinh viên có thể điều chỉnh hành vi và thái độ trong giao tiếp với mọi</p>	3	HK5	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>người. Có tinh thần trách nhiệm với các thành viên khi làm việc theo nhóm.</p> <p>Trình bày tốt các công việc trong kinh doanh như tìm thị trường, giới thiệu sản phẩm mới, công việc của người bán hàng. Tự tin hơn khi trình bày trước đám đông và học được kỹ năng hợp tác làm việc theo nhóm.</p> <p>Sử dụng tiếng Anh trong lĩnh vực chuyên môn và phân biệt được sự khác biệt về mặt nghĩa của từ vựng trong chuyên ngành kinh tế.</p>			
394	Tiếng Anh chuyên ngành 2	<p>Vận dụng những kỹ năng ngôn ngữ vào chuyên ngành kinh tế tốt hơn và có thể điều chỉnh việc học để có thể làm việc trong lĩnh vực kinh doanh.</p> <p>Sinh viên có thể điều chỉnh hành vi và thái độ trong giao tiếp với mọi người. Có tinh thần trách nhiệm với các thành viên khi làm việc theo nhóm.</p>	3	HK6	Trắc nghiệm
395	Kinh doanh Quốc tế	<p>Hiểu các kiến thức nền tảng về môi trường hoạt động hoạt động kinh doanh quốc tế và sự khác biệt giữa các quốc gia có ảnh hưởng đến các chiến lược của doanh nghiệp. Vận dụng các kiến thức về kinh doanh quốc tế vào trong thực tế công việc để thực hành phân tích, đánh giá và ứng dụng các kỹ năng</p>	4	HK7	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
396	Marketing Quốc tế	<p>quản trị để kiểm soát và đưa ra quyết định. Phối hợp các bạn trong nhóm giải quyết các tình huống và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp.</p> <p>Có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của kinh doanh quốc tế trong bối cảnh hội nhập.</p> <p>Hiểu các những kiến thức và kỹ năng về hoạt động bản chất của Marketing quốc tế và các thông tin môi trường kinh doanh Quốc tế, từ đó tạo lập cho người học tư duy marketing quốc tế trong môi quan hệ tương thích với môi trường kinh doanh thường xuyên thay đổi. Phân tích và vận dụng bản chất của các chiến lược sản phẩm, giá cả, phân phối, chiêu thị thâm nhập thị trường. Đưa ra nhận xét, đánh giá các tình huống và Sử dụng thành thạo các phương pháp và kỹ năng căn bản Marketing quốc tế để lập được quy trình xây dựng một kế hoạch marketing quốc tế nhằm giải quyết, thuyết phục và xử lý các tình huống cụ thể trong DN. Phối hợp các bạn trong nhóm giải quyết các tình huống và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp, tích cực chủ động tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo, có khả năng làm</p>	3	HK7	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>việc nhóm và tự học.</p> <p>Tuân thủ các nguyên tắc trong quá trình quản trị cung ứng và quá trình thực hiện quản trị cung ứng.</p> <p>Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng.</p>			
397	<p>Nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu</p>	<p>Hiểu và nhận biết các kiến thức cơ bản về kinh doanh xuất nhập khẩu Phân tích và vận dụng kiến thức đã học vào xử lý các tình huống xảy ra trong hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu. Phối hợp với các thành viên trong nhóm giải quyết các tình huống và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp.</p> <p>Tuân thủ các nguyên tắc trong hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu.</p> <p>Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng.</p>	4	HK6	Tự luận
398	<p>Kinh tế Quốc tế</p>	<p>Hiểu được những kiến thức cơ bản của các hoạt động kinh tế quốc tế, bao gồm các hoạt động thương mại quốc tế và sự phân chia lợi ích giữa các quốc gia khi tham gia các hoạt động kinh tế quốc tế.</p> <p>Hiểu được cơ bản về sự hình thành và vận</p>	3	HK6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>động của thị trường quốc tế, mối liên hệ giữa lợi ích có được từ thương mại quốc tế với các mô hình tăng trưởng trong điều kiện hội nhập.</p> <p>Hiểu, nắm bắt các vấn đề thương mại quốc tế trong phạm vi quốc gia;</p> <p>Áp dụng được kiến thức môn học để hoạch định chiến lược, phân tích chính sách và kế hoạch kinh doanh thương mại quốc tế của doanh nghiệp phù hợp với các quy luật kinh tế quốc tế đang diễn ra trong phạm vi quốc gia và trên thế giới.</p>			
399	Đầu tư Quốc tế	<p>Trang bị cho sinh viên các kiến thức nền tảng về hoạt động đầu tư quốc tế, thông qua nghiên cứu các hình thức đầu tư quốc tế cơ bản gồm ODA, FDI và FPI; mua bán và sáp nhập xuyên biên giới; xúc tiến đầu tư nước ngoài. Có khả năng phân tích, đánh giá ưu nhược điểm của từng hình thức đầu tư, các cách thức tiến hành hoạt động xúc tiến đầu tư nước ngoài và tiến tới có khả năng tư vấn về chiến lược chính sách và hoạt động xúc tiến đầu tư quốc tế cho cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp. Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng sáng tạo trong</p>	3	HK7	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>công việc;</p> <p>Nhận thức tầm quan trọng của các vấn đề tài chính tiền tệ làm nền tảng cho quá trình nghiên cứu các vấn đề về kỹ thuật nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế, tài chính.</p> <p>Chấp hành nghiêm chỉnh các chủ chương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tuân thủ quy chế, quy định của đơn vị.</p> <p>Có trách nhiệm đối với công việc, tổ chức và xã hội, có tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp, tinh kỷ luật cao.</p>			
400	Tài chính quốc tế	<p>Nắm được các nội dung cốt yếu về tỷ giá và các yếu tố hình thành tỷ giá;</p> <p>Hiểu được các học thuyết về ngang giá và ngụ ý về chính sách;</p> <p>Hiểu được các nội dung cơ bản về cân cán thanh toán quốc tế và các học thuyết về cân cán thanh toán quốc tế;</p> <p>Nắm được các nội dung cơ bản về thị trường tài chính quốc tế;</p>	3	HK6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Hiệu được hoạt động của các định chế tài chính quốc tế và vai trò của họ trong thị trường tài chính quốc tế;</p> <p>Hiệu được hệ thống tiền tệ quốc tế và các bất ổn của hệ thống. Có Kỹ năng lập luận nghề nghiệp, phát hiện và giải quyết vấn đề của tài chính quốc tế;</p> <p>Có khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề của tài chính quốc tế;</p> <p>Có khả năng nghiên cứu và khám phá kiến thức về tài chính quốc tế;</p> <p>Có Kỹ năng tư duy một cách hệ thống; Có khả năng nhận biết và phân tích bối cảnh và ngoại cảnh tác động đến tỷ giá; đến cân cán thanh toán quốc tế; đến điều hành chính sách tiền tệ - tỷ giá;</p> <p>Có Kỹ năng nhận biết tình hình trong và ngoài đơn vị liên quan đến điều hành chính sách tiền tệ - tỷ giá;</p> <p>Có Kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phân tích, lý giải các mối quan hệ của tỷ giá với các biến số kinh tế vĩ mô dựa trên các mô hình lý thuyết; giải thích sự bất ổn của hệ thống tiền tệ quốc tế.</p>			

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
401	Thanh toán Quốc tế	<p>Nắm được kiến thức về thanh toán quốc tế và thương mại quốc tế. Áp dụng các kiến thức được trang bị để:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hành xử lý chứng từ thanh toán quốc tế. - Thực hành nghiệp vụ thanh toán quốc tế tại ngân hàng. Nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động thanh toán quốc tế trong hoạt động của một ngân hàng và tuân thủ các qui định, tập quán quốc tế trong hoạt động thanh toán quốc tế. <p>Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng sáng tạo trong công việc;</p> <p>Có trách nhiệm đối với công việc, tổ chức và xã hội, có tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp, tính kỷ luật cao.</p>	3	HK7	Tự luận
402	Vận tải bảo hiểm ngoại thương	<p>Nắm được các kiến thức cần thiết cho người học về nghiệp vụ vận tải, nghiệp vụ bảo hiểm hàng hóa trong ngoại thương, có liên quan chặt chẽ đến hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu (XNK).</p> <p>Rèn luyện các kỹ năng đọc và phân tích văn</p>	3	HK7	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>bản (hợp đồng thuê tàu, luật), thu xếp việc thuê tàu, mua bảo hiểm cũng như cách thức, thủ tục giải quyết các tổn thất trong bảo hiểm và các rủi ro, tranh chấp, kinh nghiệm thực tế trong hoạt động giao nhận, vận tải và bảo hiểm hàng hóa XNK hiện nay ở VN.Hình thành ý thức kỷ luật trong học tập, định hướng cho công việc tương lai.</p> <p>Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng sáng tạo trong công việc;</p> <p>Có trách nhiệm đối với công việc, tổ chức và xã hội, có tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp, tinh kỷ luật cao.</p>			
403	Thực tập tốt nghiệp-KĐQT	<p>Vận dụng được dung kiến thức tổng hợp của các môn học vào thực tế hoạt động của ngành theo chuyên môn đã học.</p> <p>Áp dụng được các kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào công việc cụ thể.Áp dụng được các kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào công việc cụ thể.</p> <p>Rèn luyện tinh tổ chức, kỷ luật, khả năng làm việc độc lập, sáng tạo.</p>	4	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Hình thành ý thức kỷ luật trong học tập, định hướng cho công việc tương lai.</p> <p>Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng sáng tạo trong công việc;</p> <p>Có trách nhiệm đối với công việc, tổ chức và xã hội, có tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp, tính kỷ luật cao.</p>			
	B.3 Tốt nghiệp		6		
404	Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần thay thế		6	HK8	
	Học phần thay thế chọn 2/6		6	HK8	
405	Kinh tế đối ngoại	<p>Nắm được kiến thức cơ bản nhất và năng cao về cơ sở khoa học của vấn đề hội nhập, về đặc điểm và các nguyên tắc quan hệ quốc tế về kinh tế, thương mại, hoạt động đầu tư của quá trình hội nhập; những rào cản thương mại; các chính sách ngoại thương. Thực hành một số kỹ năng trong quản lý như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, phương pháp tiếp cận có sự tham gia v.v. Hình thành ý thức kỷ luật trong học tập,</p>	3	HK8	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>định hướng cho công việc tương lai.</p> <p>Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng sáng tạo trong công việc;</p> <p>Có trách nhiệm đối với công việc, tổ chức và xã hội, có tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp, tinh kỹ luật cao.</p>			
406	Thuế Quốc tế	<p>Nắm được các nội dung cơ bản của thuế trong thương mại quốc tế, bao gồm: đánh thuế thuế, chuyên giá quốc tế, công cụ phòng vệ thương mại, cam kết thuế trong hiệp định thương mại tự do. Vận dụng những nội dung đã học để giải quyết các tình huống thực tế về thuế quốc tế liên quan tới cá nhân và doanh nghiệp.</p> <p>Hình thành ý thức kỷ luật trong học tập, định hướng cho công việc tương lai.</p> <p>Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng sáng tạo trong công việc;</p> <p>Có trách nhiệm đối với công việc, tổ chức và xã hội, có tác phong làm việc khoa học,</p>	3	HK8	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chuyên nghiệp, tính kỹ luật cao.			
407	Logistics		3	HK8	
408	Thị trường chứng khoán		3	HK8	
409	Nghiệp vụ Hải quan		3	HK8	
410	Đàm phán quốc tế		3	HK8	
	Tổng cộng		120		
Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô					
A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG					
	A.1 Lý luận chính trị		11		
411	Triết học Mác – Lênin	<p>+ Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp những hiểu biết có tính căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lênin. - Xây dựng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lý luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác. 	3	HK1	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
412	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức được thực chất giá trị, bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác – Lênin. + Kỹ năng: Áp dụng được thể giới quan và phương pháp luận triết học của Chủ Nghĩa Mác – Lênin để xem xét các vấn đề thuộc vào các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội... trong nước và thế giới. + Thái độ: - Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên. - Có nhân sinh quan cách mạng - Góp phần đào tạo sinh viên trở thành những con người có phẩm chất đạo đức mới, có lý tưởng. - Những kiến thức có tính hệ thống về đời sống, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế Chính trị Mác - Lênin. Những kiến thức cơ bản về những quy luật chi phối sự phát triển của sản xuất và trao đổi, những phạm trù kinh tế cơ bản được khái quát. - Kỹ năng phân tích khoa học những vấn đề cơ bản trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. 	2	HK1	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình. - Kỹ năng thực hiện các hoạt động kinh tế - xã hội trên mọi lĩnh vực, ngành nghề của đời sống xã hội. - Có phương pháp tư duy mới trong học tập. Tự mình biết đào sâu lý luận gắn với thực tiễn với tinh thần độc lập, sáng tạo. 			
413	Chủ nghĩa xã hội khoa học	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học; quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; chủ nghĩa xã hội, thời kỳ lên chủ nghĩa xã hội; bản chất nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề dân tộc, tôn giáo; mối quan hệ dân tộc – tôn giáo và quan điểm, nội dung, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay; những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về gia đình, xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng gia đình ở Việt Nam hiện nay. 	2	HK2	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng vận dụng những kiến thức đã học vào phân tích những vấn đề thực tiễn liên quan đến vấn đề nhà nước, giai cấp, dân tộc, tôn giáo, gia đình...trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình. - Có thái độ tích cực với việc học tập môn lý luận chính trị; có niềm tin vào mục tiêu, lý tưởng và sự thành công của công cuộc đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo. 			
414	<p>Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</p>	<p>+ Kiến thức:</p> <p>Trang bị một cách có hệ thống cơ bản những nội dung của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.</p> <p>Cùng với các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các môn học khác có nhận thức tổng hợp toàn diện về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng.</p>	2	HK3	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>+ Kỹ năng:</p> <p>Giải thích được những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội theo chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.</p> <p>+ Thái độ:</p> <p>Chuyên cần trong học tập và có thái độ, cách nhìn nhận đúng đắn theo chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước trước sự biến động của thế giới.</p> <p>+ Kiến thức:</p> <p>Phân tích được quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc, về CNXH và con đường quá độ đi lên CNXH ở Việt Nam, về Đảng Cộng sản Việt Nam, về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, về dân chủ và xây dựng Nhà nước, về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới.</p> <p>+ Kỹ năng:</p> <p>Vận dụng và phân tích những kiến thức đã học về tư tưởng Hồ Chí Minh để thực hành và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong hoạt động nhận thức và thực tiễn của bản thân</p> <p>+ Thái độ:</p>			
415	Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	HK3	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> + Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới. + Hình thành niềm tin, lý tưởng vào Chủ nghĩa xã hội + Hình thành thái độ, ý thức học tập nghiêm túc. 			
	A.2 Khoa học xã hội		4		
416	Pháp luật đại cương	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được kiến thức cơ bản nhất về Nhà nước và pháp luật, những vấn đề cơ bản về các hệ thống cơ quan trong bộ máy nhà nước ta hiện nay; - Hiểu được nội dung cơ bản của một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam hiện nay. - Áp dụng được những hiểu biết về pháp luật để vận dụng vào thực tiễn cuộc sống. - Trình bày được những kiến thức cơ bản của kinh doanh và quản trị doanh nghiệp. - Hiểu được cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị trong doanh nghiệp để thực hiện công việc quản trị một số nội dung trong doanh nghiệp. - Lựa chọn được các cung cách tổ chức, điều hành và tham mưu cho lãnh đạo doanh nghiệp 	2	HK1	Tự luận
417	Quản lý doanh nghiệp		2	HK7	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>về phương pháp, hình thức, biện pháp quản trị doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp.</p> <p>- Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu.</p>			
	<i>A.3 Khoa học tự nhiên</i>		14		
418	Toán cao cấp A1	<p>- Hiểu được các kiến thức cơ bản, có hệ thống về phép tính vi tích phân nhằm phát triển tư duy logic, tổng hợp, phân tích, mô hình hoá</p> <p>- Vận dụng được các kiến thức để giải các bài toán đề phục vụ cho việc học tập các môn chuyên ngành có liên quan.</p> <p>Tích cực chủ động tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo.</p>	2	HK1	Tự luận
419	Toán cao cấp A2	<p>- Hiểu được các kiến thức cơ bản, có hệ thống về phép tính vi tích phân nhằm phát triển tư duy logic, tổng hợp, phân tích, mô hình hoá</p> <p>- Vận dụng được các kiến thức để giải các bài toán đề phục vụ cho việc học tập các môn chuyên ngành có liên quan.</p> <p>Tích cực chủ động tham gia vào bài học, có tư</p>	3	HK2	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		đuy sáng tạo.			
420	Vật lý đại cương	Hiểu được kiến thức cơ bản về cơ học cổ điển và các nguyên lý nhiệt động học, khí lý tưởng, khi thực; giải thích được các bài toán cơ nhiệt nhằm ứng dụng trong thực tế	2	HK1	Tự luận
421	Hóa học đại cương	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần Hóa đại cương là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, gồm các lĩnh vực kiến thức về hóa đại cương, bao gồm: những khái niệm về sự hình thành và tính chất của dung dịch; bậc phân ứng, tốc độ phản ứng và cân bằng hóa học; lý thuyết điện hóa; phân loại và tính chất chung của nguyên tố. - Khả năng phân tích, vận dụng kiến thức về cơ chế phản ứng và các điều kiện cân bằng hóa học để giải quyết những vấn đề thực tế. - Giải quyết vấn đề phát sinh. - Nắm được những kiến thức cơ bản nhất về xác suất và thống kê - Phân tích, xử lý được những bài toán cơ bản về xác suất và thống kê trong thực tế - Vận dụng được kiến thức này trong các môn học chuyên ngành và xử lý số liệu khi làm luận văn tốt nghiệp cuối khóa. 	2	HK1	Tự luận
422	Xác suất thống kê		2	HK3	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
423	Vật lý 2	Hiểu được kiến thức cơ bản về các hiện tượng điện trường, từ trường, cảm ứng điện từ, hệ phương trình Maxwell, các hiện tượng trong quang học sóng... Vận dụng được các phương pháp giải các bài toán điện, từ, trường điện từ và quang sóng nhằm ứng dụng trong thực tế sau này.	3	HK2	Tự luận
	A.4 Ngoại ngữ		6		
424	Tiếng Anh Tổng quát 1	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay - Kỹ năng giao tiếp thành thực, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình. Thái độ tự tin, có tinh thần vận dụng các kiến thức đã học trong giao tiếp khi sử dụng tiếng Anh	3	HK3	Trắc nghiệm
425	Tiếng Anh Tổng quát 2	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay - Kỹ năng giao tiếp thành thực, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình. 	3	HK4	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Thái độ tự tin, có tinh thần vận dụng các kiến thức đã học trong giao tiếp khi sử dụng tiếng Anh			
	A.5 Kỹ năng hỗ trợ (*)		8		
426	Kỹ năng giao tiếp ứng xử		1	HK2	
427	Kỹ năng viết và trình bày		1	HK2	
428	Kỹ năng làm việc nhóm		1	HK3	
429	Kỹ năng phỏng vấn xin việc		1	HK4	
430	Kỹ năng soạn thảo văn bản		2	HK2	
431	Kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo		2	HK5	
	A.6 Giáo dục thể chất (*)		4		
	Nhóm tự chọn GDTC 1		2	HK2	
432	GDTC 1- Quân võt		2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
433	GDTC 1 - Thẻ đục		2	HK2	
434	GDTC 1 - Bóng đá		2	HK2	
435	GDTC 1 - Bóng chuyền	Có kiến thức về môn bóng chuyền để phục vụ cho việc tập luyện, Thực hiện được kỹ thuật bóng chuyền để phát triển thể chất.	2	HK2	Thực hành
436	GDTC 1 - Cầu lông		2	HK2	
	Nhóm tự chọn GDTC 2		2	HK2	
437	GDTC 2 - Bóng rổ	Có kiến thức về môn bóng rổ để phục vụ cho việc tập luyện Thực hiện được kỹ thuật bóng rổ để phát triển thể chất.	2	HK2	Thực hành
438	GDTC 2 - Cờ vua vận động		2	HK2	
439	GDTC 2 - Golf		2	HK2	
	A.7 Giáo dục quốc phòng (*)		(165T)	HK3	
440	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội		HK3	Bài thu hoạch

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
441	Công tác quốc phòng và an ninh	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội		HK3	Bài thu hoạch
442	Quân sự chung	Kiến thức chung về các quy định, nề nếp, nội vụ, điều lệnh; Lịch Sử Truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam; Nội dung bản chất của một số kỹ năng cơ bản trong chiến đấu.		HK3	Thi vấn đáp + Thực hành
443	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Có kiến thức cơ bản tính năng, cấu tạo, nguyên lý sử dụng, bảo quản một số loại vũ khí bộ binh thông thường; Nguyên lý kỹ thuật chiến đấu cá nhân; Các quy định khi thực hiện một số nhiệm vụ trong quân đội.		HK3	Thi vấn đáp + Thực hành
	4.8 Tin học (*)		8		
444	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 1	Nắm được những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.	3	HK2	Thực hành
445	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 2	Những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu,	3	HK3	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.			
446	Nhập môn trí tuệ nhân tạo	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về trí tuệ nhân tạo như: lịch sử hình thành, sự phát triển, các lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng chính. Môn học giúp sinh viên làm quen với những phương pháp giải quyết vấn đề bằng tìm kiếm trong không gian trạng thái, cách thức biểu diễn tri thức, suy luận một cách logic và suy luận không chắc chắn. Ngoài ra, sinh viên được tiếp cận các kiến thức nhập môn về học máy như các mô hình hồi quy, mạng nơ-ron nhân tạo, cây quyết định...v.v và khả năng ứng dụng của chúng trong các bài toán của chuyên ngành.	2	HK5	Thực hành
B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP					
	B.1 Kiến thức cơ sở ngành		36		
447	Autocad	- Trình bày được các tính năng phần mềm Autocad. - Sử dụng được lệnh của phần mềm trong việc xây dựng bản vẽ. - Thực hiện được việc tạo bản vẽ trên phần	2	HK4	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		mềm Autocad. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu			
448	Hình họa	- Trình bày được các phép chiếu cơ bản. - Vận dụng được các phương pháp biểu diễn của hình học họa hình và giải các bài toán trên các hình biểu diễn phẳng. - Biết cách tìm được giao tuyến giữa hai mặt phẳng và hai khối hình học. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu	2	HK3	Tự luận
449	Vẽ kỹ thuật	- Vận dụng được những quy tắc cơ bản để xây dựng bản vẽ kỹ thuật, các tiêu chuẩn Nhà nước (TCVN) hiện hành và các tiêu chuẩn ISO để đọc và thiết kế các bản vẽ chi tiết và bản vẽ lắp. Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu	2	HK3	Tự luận
450	Cơ học lý thuyết	- Trình bày được Hệ tiên đề tĩnh học. Liên kết và phân lực liên kết. Hệ lực, các đặc trưng tác dụng của hệ lực. - Hiểu được điều kiện cân bằng của vật rắn. Trọng tâm của vật rắn. Động học điểm. Các	3	HK4	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>chuyển động cơ bản của vật rắn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải được các bài toán cơ học: Tĩnh học, hệ lực phẳng, ma sát, trọng tâm..., làm cơ sở cho học phần Cơ lý thuyết 2 và môn Sức bền vật liệu - Áp dụng được các phương trình tĩnh hình học, giải tích động lực học và phương trình vi phân chuyển động của cơ hệ không tự do vào giải quyết các vấn đề chuyên ngành - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 			
451	Chi tiết máy	<p>Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Nắm được các phương pháp tính toán, thiết kế các chi tiết máy liên kết cố định (đinh tán, hàn, ren, độ dôi, then và then hoa...). b) Nắm được những kiến thức cơ bản về cấu tạo, nguyên lý làm việc, phương pháp tính toán, thiết kế của các chi tiết máy có công dụng chung (đai, bánh răng, trục vít - bánh vít, xích, trục, ổ lăn, ổ trượt, khớp nối ...). c) Ở mức độ nào đó, có khả năng biết cách chuyển tải tác dụng lên chi tiết máy, lên cụm chi tiết về dạng sơ đồ tính để sử dụng kiến 	3	HK5	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>thức của môn học Cơ học lý thuyết, Sức bền vật liệu, Nguyên lý máy giải quyết bài toán.</p> <p>- Kỹ năng: Thành thạo phương pháp thiết kế các chi tiết máy.</p> <p>- Thái độ: Tích cực học tập và nghiên cứu môn học, chuyên cần.</p>			
452	Kỹ thuật điện – điện tử	<p>- Hiểu được kiến thức cơ bản về mạch điện một chiều và xoay chiều.</p> <p>- Trình bày được nguyên lý làm việc, cấu tạo và tính năng của các loại máy điện cơ bản.</p> <p>- Giải được các bài toán về mạch điện một chiều và xoay chiều.</p> <p>- Khảo sát được đặc tính của động cơ điện.</p> <p>- Nhận dạng, tra cứu và đo thử các linh kiện điện tử.</p> <p>- Phân tích và ứng dụng linh kiện vào các mạch điện tử cơ bản trên ô tô</p> <p>- Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu.</p>	3	HK4	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
453	Kỹ thuật điều khiển tự động	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được lý thuyết điều khiển tự động và ứng dụng matlab trong thiết kế và mô phỏng hệ thống điều khiển. - Có khả năng sử dụng Matlab để phân tích chất lượng hoạt động của các mạch điều khiển cho trước - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. - Trình bày được khái niệm về sai lệch giới hạn, dung sai kích thước và dung sai lắp ghép các bề mặt trụ tròn. - Tra được các bảng dung sai, sai lệch giới hạn, cấp chính xác, độ nhám. - Sử dụng được dụng cụ, thiết bị đo kiểm tra độ chính xác của chi tiết gia công. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK5	Tự luận
454	Kỹ thuật đo và dung sai	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được các quá trình biến đổi năng lượng chủ yếu là cơ năng và nhiệt năng. - Hiểu được kiến thức cơ bản về trao đổi nhiệt trong các hệ thống thực tế là cơ sở học cho các 	3	HK6	Tự luận
455	Kỹ thuật nhiệt	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được các quá trình biến đổi năng lượng chủ yếu là cơ năng và nhiệt năng. - Hiểu được kiến thức cơ bản về trao đổi nhiệt trong các hệ thống thực tế là cơ sở học cho các 	2	HK5	Tự luận



STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>môn chuyên ngành sau này.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 			
456	Nguyên lý máy	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được nguyên lý cấu tạo, động học và động lực học của cơ cấu - Phân tích, tính toán được động học, động lực học để thiết kế các bộ truyền cơ khí - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK5	Tự luận
457	Sức bền vật liệu	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được mô hình tính toán, phân tích được trạng thái chịu lực và biến dạng của các chi tiết máy và các phần tử cơ bản của kết cấu. - Hiểu và vận dụng được các phương pháp tính toán độ bền, độ cứng và độ ổn định của các bộ phận công trình hay chi tiết máy đơn giản. - Thực hiện thành thạo những yêu cầu về tính toán cho các kết cấu tĩnh định, siêu tĩnh đơn giản của các kết cấu điển hình. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	3	HK4	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
458	Thiết kế hệ thống truyền động cơ khí - Đồ án	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được kiến thức cơ sở về thiết kế máy đã học để thiết kế tính toán các hệ thống dẫn động cơ khí. - Thiết kế được bộ truyền động cơ khí theo yêu cầu đảm bảo theo các chỉ tiêu tính toán kỹ thuật. - Sử dụng được các tài liệu tra cứu, bảng số liệu cần thiết có chọn lọc phục vụ cho công việc thiết kế có hiệu quả. - Lập được bản vẽ lắp đúng tiêu chuẩn TCVN phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế ISO và viết được thuyết minh theo đúng yêu cầu của đồ án. 	1	HK7	Bảo cáo
459	Thực tập cơ khí	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được kỹ thuật gia công người cơ bản và hàn điện hồ quang. - Thao tác và vận hành được các thiết bị nghề người, hàn đúng quy trình quy phạm và đảm bảo an toàn cho người và thiết bị. - Lựa chọn và sử dụng cụ đo kiểm tra để đánh giá được độ chính xác gia công của các chi tiết gia công - Gia công được các chi tiết bằng phương pháp gia công người và hàn cơ bản đạt yêu cầu kỹ thuật. 	2	HK5	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được kiến thức, kỹ năng gia công để phục vụ tốt cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên ngành. - Tuân thủ các nội quy an toàn lao động của xưởng thực tập, có tác phong công nghiệp. 			
460	Vật liệu cơ khí	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được bản chất của vật liệu, tính năng và phạm vi ứng dụng của các nhóm vật liệu chính dùng trong kỹ thuật. - Trình bày được cơ lý tính và quá trình biến dạng của kim loại, biết các phương pháp xử lý nhiệt vật liệu. - Tổ chức, thực hiện được một bài thi nghiệm về vật liệu. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK5	Tự luận
	Chọn 2/6		4	HK6	
461	Cơ học thủy khí	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những qui luật cân bằng, chuyển động của lưu chất, tương tác của dòng lưu chất đối với các vật chuyển động trong vòng lưu chất và đối với thành bao quanh. - Vận dụng được những phương pháp giải các 	2	HK4	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>bài toán trong ngành Cơ khí cũng như các ngành kỹ thuật khác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các máy thủy khí trong kỹ thuật, làm cơ sở học và giải thích cho các môn chuyên ngành sau này. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 			
462	Công nghệ gia công kim loại	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các định nghĩa cơ bản về quá trình sản xuất. - Phân tích các được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng bề mặt, độ chính xác gia công và biện pháp nâng cao độ chính xác gia công - Vận dụng được nguyên tắc chọn chuẩn vào gia công cơ khí - Trình bày được các phương gia công cắt gọt cơ bản. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK4	Tự luận
463	Máy thủy lực	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các vấn đề về lý thuyết cơ sở thủy lực - Đọc và phân tích được các hệ thống điều khiển thủy lực, điện thủy lực trong thực tế - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có 	2	HK4	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>tu duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các kiến thức về chất lượng sản phẩm và quản lý chất lượng sản phẩm; - Hiểu được các kỹ thuật và công cụ quản lý chất lượng; và phương pháp quản lý chất lượng; 			
464	Quản lý chất lượng	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng được các tiêu chuẩn hóa và tiêu chuẩn quốc tế về quản lý chất lượng. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK4	Tự luận
465	Ứng dụng tin học trong thiết kế	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng được thành thạo phần mềm thiết kế 3D tham số Autodesk Inventor để tạo hình, thiết kế các sản phẩm cơ khí. - Thiết kế và vẽ được các chi tiết điện hình và lắp ghép thành các cụm máy. - Chuyên cần học tập, chủ động tham gia vào bài học, có khả năng sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK4	Tự luận trên máy tính
466	Vi xử lý ứng dụng	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được cấu trúc một hệ thống xử lý điều khiển. 	2	HK4	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế mạch ứng dụng Vi điều khiển. - Lập trình cho Vi điều khiển để xử lý và điều khiển thiết bị ngoại vi - Chuyên cần học tập, chủ động tham gia vào bài học, có khả năng sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 			
	B.2 Kiến thức chuyên ngành		50		
467	Tiếng Anh chuyên ngành-OTO	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các từ vựng cơ bản thuộc chuyên ngành Ô tô để phục vụ cho công việc. - Đọc hiểu các tài liệu về chuyên ngành cơ khí động lực để nâng cao trình độ chuyên môn - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK6	Tự luận
468	Cơ sở thiết kế ô tô	Cung cấp cho sinh viên những kỹ năng và kiến thức nâng cao về thiết kế ô tô – đặc biệt là trình tự (logic) của thiết kế và ứng dụng của nó trong thiết kế bố trí ô tô, thiết kế hệ thống, thiết kế chi tiết để phục vụ Dự án Thiết kế ô tô và Luận văn Tốt nghiệp cũng như sự nghiệp sau này.	2	HK6	Tự luận
469	Cơ sở thiết kế ô tô – Đồ án	Nhằm giúp sinh viên làm quen ban đầu làm đồ án; đồng thời vận dụng kiến thức đã học ở học phần cơ sở thiết kế ô tô tiến hành làm đồ án.	1	HK6	Báo cáo

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
470	Công nghệ bảo dưỡng và sửa chữa ô tô	<p>- Nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức có liên quan đến công nghệ bảo dưỡng và sửa chữa ô tô, các phương pháp kiểm tra, bảo dưỡng kỹ thuật của động cơ đốt trong và các hệ thống.</p> <p>- Giúp cho sinh viên cũng cố phần lý thuyết đã học về cấu tạo và nguyên lý hoạt động của động cơ đốt trong. Rèn luyện kỹ năng sử dụng các thiết bị công nghệ sửa chữa, thực hành các bài thực tập có liên quan đến công tác kiểm tra, bảo dưỡng kỹ thuật, sửa chữa các chi tiết và hệ thống của ô tô.</p>	2	HK8	Tự luận
471	Động cơ ô tô - Thực tập	<p>- Hệ thống được kiến thức về kết cấu, nguyên lý làm việc của hệ thống cung cấp nhiên liệu động cơ xăng và động cơ diesel, mạch điều khiển cơ bản trong hệ thống bơm nhiên liệu động cơ xăng và diesel. các hệ thống bôi trơn, làm mát...</p> <p>- Sử dụng được các thiết bị chuyên dùng trong việc chẩn đoán và sửa chữa động cơ xăng và diesel.</p> <p>- Tạo điều kiện học tập sát với thực tế sản xuất để sinh viên tự khẳng định và tự tin trong công việc.</p>	3	HK6	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Tuân thủ các nội quy an toàn lao động của xưởng thực tập, có tác phong công nghiệp. - Hiểu được khái quát về hệ thống điện và điện tử trên ô tô - Trình bày được nhiệm vụ và sơ đồ của hệ thống khởi động, hệ thống cung cấp điện và hệ thống đánh lửa. - Hiểu rõ được kết cấu và nguyên lý làm việc các hệ thống điện động cơ ô tô; - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. - Trình bày được kết cấu các chi tiết của hệ thống điện trên động cơ ô tô để có chế độ bảo dưỡng, bảo trì đúng phương pháp kỹ thuật. - Sử dụng được các trang thiết bị hỗ trợ công tác. - Có khả năng sửa chữa được những hư hỏng thường gặp trên hệ thống điện động cơ ô tô và phương pháp tính toán của một số bộ phận cơ bản để làm cơ sở cho việc hoán đổi, thay thế trong quá trình sửa chữa. 			
472	Hệ thống điện động cơ và điều khiển động cơ		3	HK7	Tự luận hoặc trắc nghiệm
473	Hệ thống điện động cơ và điều khiển động cơ - Thực tập		2	HK7	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Tuân thủ các nội quy an toàn lao động của xưởng thực tập, có tác phong công nghiệp. - Hiểu được nhiệm vụ, cấu tạo, chức năng, nguyên lí hoạt động của các hệ thống. - Hiểu được sơ đồ kết cấu và bố trí từng hệ thống trên ô tô. 			
474	Hệ thống điện và điều khiển tự động trên ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng chẩn đoán một số hư hỏng thường gặp cho từng hệ thống. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. - Trình bày được kết cấu các chi tiết của hệ thống điện thân xe - Sử dụng các trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo dưỡng, bảo trì đúng phương pháp kỹ thuật. 	3	HK7	Tự luận hoặc trắc nghiệm
475	Hệ thống điện và điều khiển tự động trên ô tô - Thực tập	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa chữa được những hư hỏng thường gặp trên hệ thống điện thân xe và phương pháp tính toán của một số bộ phận cơ bản để làm cơ sở cho việc hoán đổi, thay thế trong quá trình sửa chữa. - Tuân thủ các nội quy an toàn lao động của 	2	HK7	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		xương thực tập, có tác phong công nghiệp.			
		- Hiểu được công dụng và nguyên lý làm việc của động cơ đốt trong. - Nhận biết được các chi tiết cổ định và nhóm Pistons - Thanh truyền, Trục khuỷ, Bánh đà. - Trình bày được công dụng, phân loại, kết cấu của các hệ thống trong động cơ đốt trong. - Vận dụng được các kiến thức làm cơ sở cho các học phần Thực tập động cơ đốt trong", "Nguyên lý động cơ đốt trong" và "Tính toán kết cấu động cơ đốt trong". - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu.			
476	Kết cấu động cơ đốt trong		3	HK5	Tự luận
477	Kết cấu ô tô	- Hiểu được các hệ thống chính trên ô tô như hệ thống truyền lực, chuyển động và điều khiển. - Phân tích được kết cấu từng chi tiết, cụm chi tiết ở các hệ thống - Trình bày được nguyên lý hoạt động các hệ thống chính trên Ô tô - Hiểu được cơ sở tính toán các thông số cơ bản của các hệ thống và phương pháp tính	3	HK6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>toán sức bền các chi tiết thuộc các cụm và hệ thống ôtô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính toán được các hệ thống truyền lực ôtô, phanh, hệ thống lái, hệ thống treo - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 			
478	Khung Gầm ô tô - Thực tập	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các hệ thống chính trên ôtô như hệ thống truyền lực, chuyển động và điều khiển. - Phân tích được kết cấu từng chi tiết, cụm chi tiết ở các hệ thống - Trình bày được nguyên lý hoạt động các hệ thống chính trên Ô tô - Phân tích được được các hiện tượng, nguyên nhân hư hỏng và phương pháp sửa chữa các bộ phận thuộc gầm ô tô. - Tháo lắp, kiểm tra được cụm chi tiết ở các hệ thống - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	4	HK7	Thực hành
479	Kiểm định và chẩn đoán ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các nguyên tắc kiểm định & chẩn đoán kỹ thuật ô tô, qui trình kiểm định ô 	2	HK8	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tô ở VN. - Thử nghiệm và vận hành các thiết bị công nghệ kiểm định & chẩn đoán ô tô - Lựa chọn thiết bị chẩn đoán cho phù hợp với phương pháp chẩn đoán. - Thực hiện được qui trình công nghệ kiểm định ô tô. - Tuân thủ các nội quy an toàn lao động, có tác phong công nghiệp.			
480	Kỹ thuật lái ô tô	- Hiểu được công tác kiểm tra an toàn xe - Trình bày được kỹ thuật lái xe cơ bản, lái xe trên đường. - Thực hiện được các thao tác điều khiển cơ bản khi lái xe - Vận hành và lái được xe ô tô tập lái - Chấp hành tốt kỷ luật lao động yêu nghề, tuân thủ các nội quy an toàn khi lái xe.	2	HK8	Tự luận
481	Lý thuyết ô tô	- Trình bày được phương pháp khảo sát và nghiên cứu đặc tính động học và động lực học. - Hiểu được phương pháp khảo sát và đánh giá	3	HK7	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>đặc tính sử dụng của ô tô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật ô tô làm kiến thức nền tảng cho việc nghiên cứu kết cấu ô tô - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 			
482	Nguyên lý động cơ đốt trong	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được những kiến thức đã học trong học phần kết cấu động cơ đốt trong để hiểu rõ các quá trình làm việc của động cơ đốt trong. - Trình bày được các chế độ làm việc và các đường đặc tính làm việc của động cơ làm cơ sở cho các môn học chuyên ngành khác. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK6	Tự luận
483	Nhập môn ngành đào tạo CNKT Ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm rõ khung chương trình học ngành Công nghệ ô tô - Nhận thức công việc của ngành, yêu nghề, thực hiện tốt nội quy về an toàn lao động. - Khái quát về các loại ô tô. Tình hình phát triển công nghiệp ô tô trên thế giới và Việt Nam 	3	HK2	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được cấu tạo và chức năng cơ bản của các thiết bị trong xương ô tô, lựa chọn, sử dụng đúng các thiết bị phù hợp với công việc. - Có thể lập kế hoạch trang bị, tổ chức và quản lý sử dụng có hiệu quả các thiết bị, công nghệ. 			
484	Quản lý dịch vụ kỹ thuật ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức trong lĩnh vực quản lý dịch vụ kỹ thuật ô tô: Cơ cấu tổ chức và hoạt động của đại lý ô tô, chức năng và nhiệm vụ của các chức danh của phòng dịch vụ kỹ thuật ô tô, các quy trình hoạt động dịch vụ kỹ thuật của các hãng ô tô tại Việt Nam. - Khả năng phân tích, giải thích và lập luận giải quyết các vấn đề quản lý các hoạt động dịch vụ trong lĩnh vực kỹ thuật ô tô. - Kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và khả năng đọc hiểu các tài liệu kỹ thuật bằng tiếng Anh - Khả năng thiết kế, tính toán, vận hành các quy trình dịch vụ trong lĩnh vực ô tô 	2	HK7	Tự luận
485	Thực tập tốt nghiệp-OTO	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được cơ cấu tổ chức của một doanh nghiệp, chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận trong doanh nghiệp. - Tham gia thực hiện được các công việc chế 	2	HK8	Báo cáo

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>tạo sản phẩm, lắp ráp phục vụ cho doanh nghiệp, thực hiện công việc bảo dưỡng sửa chữa phù hợp với hình thức hoạt động của doanh nghiệp.</p> <p>- Nâng cao được kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp và nhận thức thực tế chế tạo cơ khí trong các cơ sở, doanh nghiệp Nhà nước, tư nhân hay nước ngoài.</p> <p>- Vận dụng kiến thức lý thuyết và kỹ năng đã học vào thực tế để nâng cao trình độ nghiệp vụ, có kinh nghiệm đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp khi ra trường.</p> <p>- Có kỹ năng giao tiếp tốt trong môi trường làm việc thực tế và có tinh thần làm việc theo nhóm.</p> <p>- Tuân thủ nội quy an toàn lao động, có tinh kỷ luật cao, tác phong công nghiệp.</p>			
	Chọn 2/6		4	HK6	
486	Công nghệ sản xuất, lắp ráp ô tô	<p>- Hiểu được mô hình lắp ráp ô tô ở Việt Nam.</p> <p>- Trình bày được phương pháp thiết kế qui trình công nghệ lắp ráp ô tô, cũng như tính chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật dây chuyền.</p> <p>- Hiểu được công nghệ chế tạo một số phụ tùng và sơn sậy ô tô điển hình</p>	2	HK6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Chọn lọc, tính toán được các nhu cầu trong dây chuyền lắp ráp ô tô. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 			
487	Hệ thống điều hòa không khí trên ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được kiến thức cơ bản về hệ thống điều hòa không khí trên Ô tô - Có khả năng kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống điều hòa không khí trên Ô tô - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK6	Tự luận
488	Nhiên liệu và dầu mỡ	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được khái niệm về ma sát và chất bôi trơn. - Trình bày được đặc tính kỹ thuật của chất bôi trơn lỏng - dầu bôi trơn. Đặc tính kỹ thuật của chất bôi trơn - mỡ bôi trơn. Đặc tính kỹ thuật của chất lỏng chuyên dụng. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
489	Ô tô chuyên dụng	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được khái niệm, đặc điểm và phân loại của ô tô chuyên dùng. - Hiểu được phạm vi ứng dụng, cách khai thác sử dụng dụng một số xe chuyên dùng thường gặp. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK6	Tự luận
490	Ô tô năng lượng mới	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các nguồn năng lượng mới trên ô tô. - Hình thành được những ý tưởng khoa học mới để lựa chọn một nguồn năng phù hợp cho từng vùng địa lý khác nhau - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK6	Tự luận
491	Thiết bị tiện nghi trên ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các định nghĩa, khái niệm về trang thiết bị tiện nghi trên ô tô. - Trình bày được chức năng, cấu trúc hệ thống và các cụm thiết bị của các hệ thống tiện nghi. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	B.3 Tốt nghiệp		8		
492	Đồ án tốt nghiệp hoặc học học phần thay thế	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi kết thúc tất cả các học phần trong chương trình, sinh viên phải hoàn thành những công việc sau đây: - Bằng một đề tài tự chọn, dưới sự hướng dẫn của giáo viên, luận văn giải quyết một vấn đề cụ thể liên quan đến lĩnh vực Công nghệ Kỹ thuật ô tô - Bảo vệ khoá luận đó trước hội đồng chấm khóa luận tốt nghiệp do Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Miền Đông quyết định. 	8	HK8	Báo cáo
493	Chuyên đề TN 1	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được về cấu tạo, công dụng và nguyên lý làm việc của các hệ thống điện – điện tử hiện đại trên ô tô. - Vận dụng sử dụng có hiệu quả các thiết bị điện – điện tử hiện đại trên ô tô. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK8	Tự luận
494	Chuyên đề TN 2	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các hệ thống mới được trang bị trên các ô tô hiện đại - Hiểu được những ứng dụng thành tựu về khoa học và công nghệ mới trong ngành ô tô. - Vận dụng được kiến thức để khai thác sử 	2	HK8	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - dung các xe ô tô hiện đại - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 			
495	Chuyên đề TN 3	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được cấu tạo, nguyên lý làm việc của hệ thống hiện đại trong động cơ. - Vận dụng được các kiến thức có hiệu quả vào công tác chuyên môn trong thực tế. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK8	Tự luận
496	Tiểu luận tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi kết thúc tất cả các học phần trong chương trình, sinh viên phải hoàn thành những công việc sau đây: - Bảng một đề tài tự chọn, dưới sự hướng dẫn của giáo viên, tiểu luận giải quyết một vấn đề cụ thể liên quan đến lĩnh vực Công nghệ Kỹ thuật ô tô - Nội dung tiểu luận về cho hội đồng chấm khóa luận tốt nghiệp do Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Miền Đông quyết định. 	2	HK8	Báo cáo
	Tổng cộng		129		
Ngành Công nghệ thông tin					

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
<i>Học phần bắt buộc</i>					
497	Pháp luật đại cương	Trang bị cho sinh viên những lý thuyết chung về khái niệm cơ bản của khoa học pháp lý về Nhà nước và Pháp luật, những nội dung cơ bản của các ngành luật gốc như Hiến pháp, Hành chính, Dân sự, Hình sự trong hệ thống Pháp luật Việt Nam. Đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức Pháp luật chuyên ngành giúp sinh viên biết áp dụng Pháp luật trong cuộc sống và công việc.	2	HK1	Trắc nghiệm
498	Triết học Mác - Lênin	Trang bị cho người học những kiến thức khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin, thế giới quan và phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin: về chủ nghĩa duy vật biện chứng, phép biện chứng duy vật và chủ nghĩa duy vật lịch sử.	3	HK1	Trắc nghiệm
499	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Trang bị cho người học những kiến thức lý luận chung nhất về hàng hóa, tiền tệ, quy luật giá trị, quy luật giá trị thặng dư và các quy luật kinh tế của chủ nghĩa tư bản trong giai đoạn độc quyền và độc quyền nhà nước. Trên cơ sở đó, người học có thể hiểu được bản chất quan hệ kinh tế của chủ nghĩa tư bản và xu hướng vận động tất yếu của chủ nghĩa tư bản. Cùng với đó khái quát những quan điểm lý	2	HK1	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		luận cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội như: dân chủ, văn hóa, dân tộc và tôn giáo.			
500	Tiếng anh Tổng quát 1	Học phần dành cho những sinh viên mới bắt đầu học tiếng Anh, giúp sinh viên hình thành và rèn luyện khả năng Nghe, Nói, Đọc và Viết bằng tiếng Anh. Kết thúc học phần, sinh viên đạt được những kỹ năng tương đương TOEIC 250 điểm, hoặc trình độ ngôn ngữ bậc 2/6 theo chuẩn khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.	3	HK1	Trắc nghiệm
501	Kỹ năng giao tiếp ứng xử	Nhận biết các khái niệm khác nhau về giao tiếp và trình bày một khái niệm về giao tiếp theo cách hiểu của cá nhân. Nhận biết các loại giao tiếp và lấy ví dụ cho từng loại giao tiếp. Phân tích quá trình giao tiếp. Nhận biết các yếu tố tham gia vào quá trình giao tiếp – các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả của cuộc giao tiếp. Nhận biết các chức năng của giao tiếp và lấy ví dụ cụ thể cho từng chức năng của giao tiếp. Tổ chức thành công một cuộc giao tiếp.	1	HK1	Vấn đáp/ Bài tập lớn
502	GDTC 1 - Cầu lông	Trang bị kiến thức, biết lợi ích của tập luyện cầu lông, luật thi đấu cầu lông. Phương pháp, nguyên tắc tập luyện kỹ thuật cầu lông, phát cầu, thể lực.	2	HK1	Thực hành
503	Nhập môn công nghệ	Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến	2	HK1	Trắc nghiệm/ Thực

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	thông tin	thức cơ bản về ngành CNTT, giúp sinh viên nhận thức sâu hơn về đặc điểm của ngành CNTT và yêu cầu công việc sau này, tự khám phá kiến thức thông qua thực hành, đồng thời rèn luyện một số kỹ năng tay nghề tối thiểu. Giúp sinh viên bước đầu học phương pháp giải quyết bài toán thực tiễn, phát triển kỹ năng chuyên nghiệp và kỹ năng xã hội, tạo điều kiện cho sinh viên học phương pháp lập nhóm và làm việc theo nhóm. Giúp sinh viên có được sự say mê cùng sự tự tin cần thiết trong học tập trong con đường nghề nghiệp sau này.			hành
504	Giải tích 1	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hàm số một biến số và nhiều biến số. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể học tiếp các học phần sau về Toán cũng như các môn học kỹ thuật khác, góp phần tạo nền tảng Toán học cơ bản cho các ngành kỹ thuật, công nghệ và kinh tế.	3	HK1	Tự luận
505	Tin học cơ sở	Học phần không chỉ cung cấp cho sinh viên các kiến thức về CNTT cơ bản (theo thông tư số 03/2014/TT-BTTTT về quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT) bao gồm những hiểu biết về: cách biểu diễn và xử lý thông tin trong máy tính điện tử, phần cứng máy tính, hệ điều	3	HK1	Trắc nghiệm/ Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hành, mạng internet, các phần mềm tiện ích, cách sử dụng các phần mềm tin học văn phòng từ cơ bản đến nâng cao.			
Học phần bắt buộc					
506	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản, hệ thống về sự ra đời, các giai đoạn phát triển, đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc học tập, nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận hợp thành chủ nghĩa Mác – Lênin.	2	HK2	Trắc nghiệm
507	Kỹ năng viết và trình bày	Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng viết và kỹ năng trình bày một nội dung bất kỳ cần ngắn gọn, tập trung và phải đáp ứng một nhu cầu thông tin cụ thể.	1	HK2	Thực hành/ Bài tập lớn
508	GDTC 2 - Bóng rổ	Nắm và hiểu được một số điều luật cơ bản Bóng rổ, các nguyên lý kỹ thuật và chiến thuật cơ bản của môn Bóng rổ. Thực hiện được các kỹ thuật và chiến thuật cơ bản về môn học. Hình thành kỹ năng động tác để tự tập luyện hoặc tập theo nhóm. Sử dụng kiến thức Bóng rổ cơ bản để có thể tự phân tích, thảo luận và hướng dẫn người khác cùng tham gia tập luyện.	2	HK2	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
509	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; nhận thức đúng về nguồn gốc, bản chất chiến tranh; các quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, lực lượng vũ trang nhân dân để tiến hành chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Giúp sinh viên bước đầu tìm hiểu nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta và nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng.	3	HK2	Bài thu hoạch
510	Công tác quốc phòng và an ninh	Giúp sinh viên nhận thức được âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện nay; trên cơ sở đó đấu tranh, phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; đấu tranh phòng chống địch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam để giữ gìn an ninh chính trị và bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ Việt Nam XHCN. Trang bị cho sinh viên kiến thức về chiến tranh công nghệ cao; kiến thức về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên, phong trào toàn dân đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã	2	HK2	Bài thu hoạch

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hội; bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ biên giới, biển đảo Việt Nam.			
511	Quân sự chung	Trang bị cho sinh viên kiến thức chung về quân sự phổ thông, nâng kỹ năng quân sự cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang nhân dân, sẵn sàng tham gia lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc.	1	HK2	Vấn đáp/ Thực hành
512	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Hiểu biết và sử dụng được một số loại phương tiện, vũ khí thông thường; có kiến thức về chiến thuật bộ binh; biết cách phòng, tránh vũ khí hủy diệt lớn và thành thạo kỹ thuật băng bó, chuyển thương.	2	HK2	Vấn đáp/ Thực hành
513	Đại số tuyến tính	Giới thiệu kiến thức cơ bản của Đại số tuyến tính và các ứng dụng của nó trong kỹ thuật. Cung cấp các khái niệm cơ bản của Đại số như vectơ, ma trận, giải hệ phương trình Đại số, định thức, không gian vectơ, phép biến đổi tuyến tính, số phức; một vài ứng dụng của Đại số tuyến tính trong kỹ thuật. Đồng thời cũng giới thiệu cho sinh viên một số ứng dụng quan trọng của Đại số tuyến tính trong Công nghệ thông tin như tối ưu hóa, xử lý ảnh, trí tuệ nhân tạo...	3	HK2	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
514	Giải tích 2	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Ứng dụng của phép tính vi phân vào hình học, Tích phân phụ thuộc tham số, Tích phân bội hai và bội ba, Tích phân đường và Tích phân mặt, Lý thuyết trường. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể học tiếp các học phần sau về Toán cũng như các môn học kỹ thuật khác, góp phần tạo nên nền tảng Toán học cơ bản sinh viên ngành Công nghệ thông tin.	3	HK2	Tự luận
515	Kiến trúc máy tính	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kiến trúc tập lệnh và tổ chức của máy tính hiện đại, cũng như những vấn đề cơ bản trong thiết kế máy tính. Các nội dung chính của học phần bao gồm: Tổng quan về máy tính hiện đại và đánh giá hiệu năng máy tính, các kiến thức cơ bản về logic số và số học máy tính, kiến trúc tập lệnh và cơ bản về lập trình hợp ngữ, tổ chức các thành phần cơ bản của hệ thống máy tính: bộ xử lý, bộ nhớ và hệ thống vào-ra, kiến trúc máy tính song song. Từ đó sinh viên có khả năng tối ưu hóa các phần mềm, nâng cao hiệu năng hệ thống, khai thác và quản trị hiệu quả các hệ thống máy tính và có nền tảng tốt cho việc thiết kế máy tính.	3	HK2	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
516	Kỹ thuật lập trình	Học phần Kỹ thuật lập trình trang bị cho sinh viên những kỹ thuật cơ bản nhất mà một lập trình viên chuyên nghiệp cần phải nắm vững để viết mã nguồn hiệu quả. Các kiến thức giảng dạy góp phần quan trọng giúp sinh viên phát triển được các ứng dụng phần mềm chất lượng cao trong thực tế. Học phần này trang bị cho sinh viên các kỹ thuật lập trình quan trọng như quản lý bộ nhớ, hàm, kỹ thuật đệ quy, kỹ thuật sử dụng các cấu trúc dữ liệu để giải quyết vấn đề, kỹ thuật viết mã nguồn hiệu quả, kỹ thuật lập trình phòng ngừa, kỹ thuật gỡ rối, tinh chỉnh mã nguồn, phong cách lập trình. Học phần có các buổi thực hành nhằm rèn luyện và nâng cao kỹ năng lập trình của sinh viên.	3	HK2	Tự luận/ Trắc nghiệm
Học phần bắt buộc					
517	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giúp sinh viên nắm được những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường cách mạng Việt Nam – độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam; về nhà nước Việt Nam; về đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế; về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người Việt Nam mới. Từ đó,	2	HK3	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		giúp sinh viên nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh đối với bản thân và đối với công cuộc xây dựng, phát triển đất nước hiện nay.			
518	Xác suất thống kê	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về xác suất là các khái niệm và quy tắc suy diễn xác suất cũng như về biến ngẫu nhiên và các phân phối xác suất thông dụng (một và hai chiều); các khái niệm cơ bản của thống kê toán học nhằm giúp sinh viên biết cách xử lý các bài toán thống kê trong các mô hình ước lượng, kiểm định giả thiết và hồi quy tuyến tính. Trên cơ sở đó sinh viên có được một phương pháp tiếp cận với mô hình thực tế và có kiến thức cần thiết để đưa ra lời giải đúng cho các bài toán đó.	3	HK3	Tự luận
519	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Cung cấp cho sinh viên những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920 – 1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 – 1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến	2	HK3	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018). Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào. Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan niệm sai trái về lịch sử của Đảng.</p>			
520	Tiếng anh Tổng quát 2	<p>Kết thúc học phần, sinh viên đạt được những kỹ năng tương đương TOEIC 300 điểm, hoặc trình độ ngôn ngữ bậc 2/6 theo chuẩn khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.</p>	3	HK3	Trắc nghiệm
521	Kỹ năng làm việc nhóm	<p>Nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản nhất về làm việc nhóm để duy trì tinh thần làm việc đồng đội hiệu quả. Kết thúc môn học, sinh viên sẽ có được khả năng vận dụng các lý thuyết cơ bản trong làm việc nhóm để lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong nhóm và trong kinh doanh. Bên cạnh đó, sinh viên sẽ biết cách thành lập, xây dựng và phát triển nhóm. Ngoài ra, sinh viên được rèn luyện và phát huy các kỹ năng làm việc nhóm như: Kỹ năng thành lập nhóm làm việc hiệu quả, vận hành nhóm, phát triển nhóm, lãnh đạo nhóm, kỹ năng làm</p>	1	HK3	Thực hành/ Bài tập lớn



STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		việc trong các nhóm khác nhau. Bên cạnh đó, sinh viên còn được thực hành một số kỹ năng như kỹ năng giao tiếp giữa các cá nhân, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng xử lý mâu thuẫn, kỹ năng tổ chức cuộc họp, ...			
522	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	Môn học giới thiệu các cấu trúc dữ liệu cơ bản và cách cài đặt chúng dùng ngôn ngữ lập trình C++. Các nội dung chính bao gồm phân tích thuật toán, danh sách, ngăn xếp, hàng đợi, cây nhị phân tìm kiếm, cây AVL, bảng băm, hàng đợi ưu tiên (đống), sắp xếp và các kỹ thuật thiết kế thuật toán.	4	HK3	Tự luận
523	Cấu trúc rời rạc cho khoa học máy tính	Môn học giới thiệu cơ sở toán học trong KHMT, là nền tảng cho nhiều lĩnh vực của khoa học máy tính. Nội dung học phần bao gồm: Phân cơ sở: logic, tập hợp, ánh xạ; Lý thuyết tổ hợp; Bài toán đếm, Bài toán tồn tại, Bài toán liệt kê, Bài toán tối ưu; Lý thuyết đồ thị; Khai niệm đồ thị, Đường đi, Liên thông. Biểu diễn đồ thị, Duyệt đồ thị, Cây, cây khung nhỏ nhất, đường đi ngắn nhất...	3	HK3	Tự luận
Học phần bắt buộc					
524	Kỹ năng soạn thảo văn bản	Nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về kỹ năng soạn thảo, trình bày và ban hành các loại văn bản trong công tác văn	2	HK4	Thực hành/ Bài tập lớn

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		phòng (các loại văn bản: quyết định, tờ trình, báo cáo, biên bản, công văn ...) cũng như trong hoạt động kinh doanh (hợp đồng, thư thương mại ...).			
525	Tối ưu hóa và quy hoạch tuyến tính	Học phần giúp sinh viên hình thành tư duy logic, chính xác; có cách nhìn các hiện tượng kinh tế các hoạt động kinh tế theo quan điểm tối ưu. Tức là, học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về việc lập mô hình toán tối ưu và giải các bài toán tối ưu trong điều kiện nguồn lực của doanh nghiệp có hạn.	3	HK4	Tự luận
526	Lập trình Python	Cung cấp cho sinh viên các khái niệm cơ bản trong ngôn ngữ lập trình Python như các kiểu dữ liệu, hàm, hướng dữ liệu, tập tin, các công cụ để triển khai bài toán (online, offline). Trang bị cho sinh viên kỹ năng lập trình Python trong các bài toán cơ bản.	3	HK4	Trắc nghiệm
527	Hệ cơ sở dữ liệu	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên các khái niệm cơ bản về hệ cơ sở dữ liệu và những vấn đề mang tính nguyên lý của các hệ cơ sở dữ liệu; khái niệm về các mô hình dữ liệu trong đó đặc biệt nhấn mạnh vào mô hình dữ liệu quan hệ; các ngôn ngữ truy vấn CSDL; khai thác và sử dụng các hệ quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ; các phương pháp thiết kế CSDL; một số vấn đề và kỹ thuật về quản trị hệ	4	HK4	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		CSDL như tô chức lưu trữ, chỉ mục, tối ưu truy vấn và đảm bảo tính toàn vẹn của dữ liệu.			
	528 Lập trình hướng đối tượng	Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng liên quan đến nguyên lý lập trình hướng đối tượng (OOP) C++ và Java, như: class, biến thành viên, hàm thành viên, hàm tạo, hàm hủy, kế thừa, đa hình, hàm ảo, khuôn mẫu, thư viện chuẩn, không gian tên. Khi kết thúc học phần, sinh viên hiểu được các kiến thức cần thiết để có thể lập trình hướng đối tượng.	3	HK4	Trắc nghiệm
	529 Nguyên lý hệ điều hành	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về nguyên lý hoạt động của các hệ điều hành hiện đại; giúp sinh viên hiểu và đánh giá được các giải thuật sử dụng trong hệ điều hành qua đó có thể vận dụng các giải thuật này vào giải quyết các bài toán trong thực tế. Học phần cũng giới thiệu một số dịch vụ hệ thống cơ bản (liên quan tới tiến trình, luồng, mạng, bộ nhớ, thư mục, file) của hệ điều hành Windows/Linux, qua đó giúp sinh viên nâng cao kỹ năng lập trình tương tranh, lập trình mức hệ thống.	3	HK4	Tự luận
<i>Học phần bắt buộc</i>					

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
530	Lập trình nâng cao	Trang bị về các kiến thức lập trình nâng cao bằng ngôn ngữ C++. Học phần tập trung vào việc cung cấp các thuật toán giải các bài toán trong Toán học, Khoa học kỹ thuật, và trong Công nghệ thông tin.	3	HK5	Trắc nghiệm
531	Tiếng Anh chuyên ngành IT	Học phần này trang bị cho sinh viên vốn từ vựng chuyên ngành và ngữ pháp thường dùng trong lĩnh vực Công nghệ thông tin và các lĩnh vực gần, kỹ năng sử dụng từ điển, kỹ năng đọc-nhê-nói-viết tiếng Anh tập trung theo các chủ đề về Công nghệ thông tin. Khi kết thúc học phần, sinh viên có thể vận dụng kiến thức và kỹ năng có được để đọc hiểu được các tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh, tiếp thu và truyền đạt được các nội dung liên quan đến chuyên ngành bằng tiếng Anh.	3	HK5	Tự luận
532	Nhập môn công nghệ phần mềm	Học phần này giới thiệu các hoạt động chính trong quy trình phát triển phần mềm, bắt đầu từ khi xác định yêu cầu cho đến khi triển khai, vận hành một phần mềm trong thực tiễn. Trong đó, học phần tập trung vào các kiến thức về vòng đời phần mềm, quy trình phát triển phần mềm, các mô hình phần mềm, quản lý dự án phần mềm, quản lý cấu hình – phiên bản, phân tích thiết kế, xây dựng và đảm bảo chất lượng phần mềm. Sinh viên được trải	3	HK5	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>những phát triển một phần mềm theo quy trình trong thực tiễn từ xác định yêu cầu, phân tích thiết kế, lập trình, kiểm thử, và triển khai phần mềm qua bài tập/bài tập lớn. Ngoài ra, học phần cũng cung cấp cho sinh viên các kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình và thái độ cần thiết để làm việc và ứng dụng các kỹ thuật trong các công ty, dự án phần mềm sau này.</p>			
533	Tri tuệ nhân tạo	<p>Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về giải quyết vấn đề bằng tìm kiếm trong không gian trạng thái, cách thức biểu diễn tri thức, suy luận một cách logic và suy luận không chắc chắn. Phần mềm Prolog được sử dụng để minh họa các ví dụ áp dụng giải thuật tìm kiếm và phương pháp suy luận. Khi kết thúc học phần, sinh viên cài đặt được một số chương trình với logic trên Prolog.</p>	3	HK5	Tự luận/ Vấn đáp
534	Mạng máy tính	<p>Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cấu trúc, các thành phần trong mạng máy tính, mô hình TCP/IP, các vấn đề lý thuyết về xử lý và truyền dữ liệu trong mạng máy tính như điều khiển luồng, điều khiển tắc nghẽn, định tuyến, phát hiện và sửa lỗi. Học phần còn cung cấp kiến thức về các giao thức xử lý tại các tầng trong mô hình TCP/IP bao gồm tầng ứng dụng, tầng giao</p>	3	HK5	Tự luận/Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		vận, tầng mạng và tầng liên kết. Khi kết thúc học phần, sinh viên có khả năng lắp đặt, cấu hình cơ bản các thiết bị mạng; hiểu các giao thức chính của mạng Internet như HTTP, DNS, TCP, UDP, IP, RIP, OSPF và giải quyết các vấn đề cơ bản của định tuyến và địa chỉ trong mạng máy tính.			
Học phần bắt buộc					
535	Nguyên lý ngôn ngữ lập trình	Môn học này cung cấp cho sinh viên kiến thức về các nguyên lý thiết kế và hiện thực ngôn ngữ lập trình, các thành phần cơ bản trong các ngôn ngữ lập trình. Một loại ngôn ngữ lập trình khai báo cũng được giới thiệu trong môn học là ngôn ngữ lập trình hàm.	4	HK6	Tự luận/ Trắc nghiệm
536	Học máy	Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các mô hình (không giám sát và có giám sát); bài toán phân loại, phân cụm, và bài toán hồi quy; các giải thuật học máy cơ bản như hồi quy tuyến tính, K-mean, Gradient, Học Perceptron, Decision tree, Hồi quy Logistic, SVM, Học kết hợp, và phương pháp đánh giá một hệ thống phân lớp. Ngôn ngữ lập trình python được sử dụng để minh họa các ví dụ áp dụng giải thuật học máy. Khi kết thúc học phần, sinh viên cài đặt được một số thuật	3	HK6	Vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình CD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		toán học máy cơ bản.			
537	Đồ án tổng hợp Trí tuệ nhân tạo - Học máy	Kiểm tra trình độ, kiến thức, kỹ năng của sinh viên qua các môn học trước đó như: Kỹ thuật lập trình, lập trình Python. Đồng thời đánh giá khả năng áp dụng của sinh viên vào một bài toán cụ thể ứng dụng AI và các mô hình ML.	2	HK6	Thực hành/ Bài tập lớn
538	Nhập môn an toàn thông tin	Sinh viên nắm được các khái niệm cơ bản của an toàn thông tin (ATT); các nguyên lý và kỹ thuật cơ bản xây dựng các hệ mã mật, một số ứng dụng mã mật. Sinh viên nắm quy trình xây dựng hệ thống ATT, biết phân tích và vận dụng các giao thức mật mã phổ biến để xây dựng các giải pháp an toàn cho các hệ thống tin học nói chung, phần mềm nói riêng, đặc biệt là các giải pháp bảo vệ phần mềm làm việc trên Internet.	3	HK6	Trắc nghiệm
Học phần tự chọn					
539	Lập trình web	Cùng cổ các kiến thức về lập trình Web phía front-end, bổ sung những kiến thức lập trình web phía back-end và những kiến thức hữu ích khác trong việc xây dựng 1 ứng dụng web động.	3	HK6	Tự luận/ Thực hành
540	Lập trình game	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng cơ bản cần thiết trong việc phát triển game. Trang bị kiến thức tổng quan về quy	3	HK6	Tự luận/ Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
541	Phát triển ứng dụng cho thiết bị di động	<p>trình phát triển kiến trúc và các thành phần cơ bản trong game, tập trung đi sâu vào các kỹ thuật đồ họa và hiệu ứng hoạt hình trong đồ họa 2 chiều và đồ họa 3 chiều, cách xây dựng hệ thống tương tác, hệ thống âm thanh, giao thức mạng trong game, cách xây dựng, đặc tả và xử lý kịch bản, hệ thống sự kiện trong game.</p> <p>Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên một các kỹ thuật lập trình để xây dựng ứng dụng cho thiết bị di động. Nội dung chính sẽ tập trung vào các lý thuyết và công nghệ xây dựng ứng dụng trên nền tảng Android – nền tảng chiếm thị phần lớn nhất trong các thiết bị di động hiện nay. Bên cạnh đó, sinh viên cũng sẽ được trang bị các kỹ thuật để phát triển các ứng dụng có thể triển khai đa nền tảng: Android, iOS, và Windows. Ngoài ra môn học cũng cung cấp cho sinh viên các kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình.</p>	3	HK6	Vấn đáp
Học phần bắt buộc					
542	Kỹ năng phỏng vấn xin việc	<p>Cung cấp được các nguyên tắc khi viết CV, các mẫu CV cơ bản, chuẩn bị các giấy tờ khác. Hiểu được mục tiêu khi phỏng vấn, tầm quan trọng của phỏng vấn tuyển dụng, nguyên nhân</p>	1	HK7	Thực hành/ Vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>thất bại thường gặp trong phỏng vấn, quy trình tuyển dụng nhân sự, nguyên tắc tuyển dụng mà ứng viên cần biết, chuẩn bị trang phục và tác phong phù hợp. Vận dụng vào việc thuyết phục trong phỏng vấn tìm việc đối với nhà tuyển dụng. Đạt được các kỹ năng giao tiếp: Biết lắng nghe và trả lời thành thạo các câu hỏi trong phỏng vấn, biết thể hiện điểm mạnh của bản thân. Kỹ năng thuyết trình: Thuyết phục được nhà tuyển dụng trong phỏng vấn. Kỹ năng tư duy, làm việc độc lập: có kỹ năng đặt lại câu hỏi cho nhà tuyển dụng. Kỹ năng làm việc theo nhóm: Biết liên lạc với nhà tuyển dụng trước khi tham gia phỏng vấn.</p>			
543	Quản lý dự án IT	<p>Sinh viên nắm được kiến thức và có kỹ năng: hiểu biết các nét đặc trưng chính của quản lý DAIT; nắm vững quy trình quản lý DAIT; các phương pháp và kỹ thuật quản lý DAIT; nắm được các kỹ thuật chính để phát triển DAIT thành công; Lập kế hoạch (planning); Quản lý rủi ro (risk management); bảo đảm chất lượng (quality assurance); Kiểm soát thay đổi (change control) và quản lý nhân sự (human resource management). Sinh viên cũng tìm hiểu các đặc điểm của phương pháp Agile</p>	2	HK7	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trong DAIT.			
544	Khai phá dữ liệu	Học phần này, cung cấp kiến thức tổng quan về quy trình khai phá dữ liệu và khám phá tri thức, giới thiệu các phương pháp tiên xử lý dữ liệu cũng như các kỹ thuật thường dùng trong khai phá dữ liệu (hỏi quy dữ liệu, phân lớp và dự đoán dữ liệu, phân cụm dữ liệu và luật kết hợp). Ngoài ra học phần cũng giới thiệu về các ứng dụng của khai phá dữ liệu trong thực tế, và cung cấp cho người học cách thức giải quyết một số bài toán về phân tích xử lý dữ liệu lớn.	3	HK7	Vấn đáp báo vệ bài tập lớn
545	Đồ án tổng hợp	Vận dụng các kiến thức, kỹ năng tổng hợp của chuyên ngành và kỹ năng quản lý dự án vào chủ đề cụ thể. Đồng thời sinh viên được rèn luyện kỹ năng quản trị, lập kế hoạch và làm việc nhóm.	2	HK7	Vấn đáp/ Bài tập lớn
546	Thực tập tốt nghiệp-IT	Sinh viên thực tập tại các đơn vị cơ sở (các Viện khoa học kỹ thuật, công ty phần mềm hoặc các trung tâm công nghệ thông tin trong và ngoài ngành); sau đó thực tập tại Trường. Kết thúc quá trình thực tập tốt nghiệp sinh viên báo cáo kết quả thực tập với Bộ môn.	2	HK7	Vấn đáp/ Báo cáo thực tập
Học phần tự chọn					

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
547	Kinh tế học đại cương	Đào tạo sinh viên có khả năng nghiên cứu độc lập và có tinh sáng tạo, có kiến thức chuyên sâu, hiện đại về kinh tế học và các lĩnh vực kinh tế ứng dụng, có khả năng vận dụng lý thuyết kinh tế để phân tích các tình huống kinh tế, có khả năng phân tích các chính sách kinh tế, các dự án kinh tế.	3	HK7	Trắc nghiệm
548	Kinh tế kỹ thuật	Đào tạo kỹ sư có đầy đủ kiến thức về các loại chi phí có giá trị thay đổi theo thời gian của tiền tệ và cách biểu diễn dòng tiền của 1 dự án đầu tư, các khái niệm chuỗi tiền tệ và cách chuyển đổi tương đương giữa các dòng tiền. Có khả năng tính toán phân tích dòng tiền đầu tư và thành lập một luận chứng kinh tế cho 1 dự án đầu tư và giải pháp phù hợp với các thông tin cần thiết cho một dự án thu nhập.	3	HK7	Trắc nghiệm
549	Quản trị kinh doanh cho kỹ sư	Trang bị, bồi dưỡng cho sinh viên kiến thức cơ bản, kỹ năng quản trị kinh doanh cho sinh viên ngành CNTT như quản lý tiếp thị, quản lý công nghệ, quản lý sản xuất và vận hành, quản lý chất lượng và quản lý dự án.	3	HK7	Trắc nghiệm
550	Thương mại điện tử	Nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức căn bản về công nghệ Internet, tình hình phát triển thương mại điện tử tại Việt Nam, các mô hình thương mại điện tử, hoạt động marketing, thanh toán trực tuyến, bảo an trong thương	3	HK7	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		mại điện tử.			
		Giới thiệu các phương pháp thống kê cơ bản, mô hình hồi quy tuyến tính tổng quát, trong đó có bài toán xây dựng khoảng ước lượng của hệ số hồi quy và kiểm định giả thuyết thống kê về hệ số hồi quy để đánh giá tác động của các biến độc lập trong mô hình; áp dụng mô hình hồi quy tuyến tính tổng quát để dự báo giá trị của biến phụ thuộc và đánh giá sai số dự báo.			
551	Thống kê ứng dụng		3	HK7	Tự luận
552	Mạng xã hội và thông tin	Học phần khám phá vai trò của con người, thông tin, công nghệ và cấu trúc xã hội để khám phá những cách mới mà thông tin có thể đóng góp vào mục tiêu cá nhân, thành công của tổ chức và hòa nhập xã hội nói chung.	3	HK7	Trắc nghiệm
Học phần bắt buộc					
553	Kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo	Môn học nhằm thúc đẩy và tăng cường các kỹ năng trong thế kỷ 21 cho người học, đặc biệt là năng lực tư duy đổi mới sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp (tư duy hướng đến hiệu quả).	2	HK8	Thực hành/ Bài tập lớn
554	Học sâu và ứng dụng	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về học sâu và các ứng dụng điển hình của học sâu trong thực tế. Học phần trình bày tổng quan về mạng nơ - ron truyền thẳng, sau đó đi sâu vào các kiến trúc	3	HK8	Tự luận/ Vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		phổ biến như mạng tích chập (CNN), mạng hồi quy (RNN) và mạng sinh dữ liệu (Autoencoder, GAN). Học phần cũng cung cấp kiến thức và kinh nghiệm 44 trong thiết kế, huấn luyện và tối ưu mạng nơ-ron nhiều tầng. Bên cạnh đó, học phần giới thiệu các phần cứng, công cụ lập trình phổ biến sử dụng cho học sâu. Ngoài ra, sinh viên được cung cấp kiến thức về áp dụng học sâu trong các ứng dụng điển hình như như phát hiện đối tượng, phân vùng đối tượng trong thị giác máy hay sinh văn bản và dịch máy trong xử lý ngôn ngữ tự nhiên.			
555	Đồ án tốt nghiệp Cử nhân	Liên kết và củng cố kiến thức cốt lõi, mở rộng và nâng cao kiến thức chuyên môn của ngành rộng. Phát triển năng lực xây dựng ý tưởng, thiết kế, cài đặt một sản phẩm hoặc một giải pháp kỹ thuật Công nghệ thông tin. Rèn luyện các kỹ năng trình bày, thuyết trình, kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm, kỹ năng sử dụng ngoại ngữ.	6	HK8	Vấn đáp/ Bài tập lớn
Học phần tự chọn					
556	Nhập môn khoa học dữ liệu	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Khoa học dữ liệu, một lĩnh vực liên ngành về các phương pháp, các	3	HK8	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>quả trình, và các hệ thống có khả năng học/phát hiện tri thức từ dữ liệu. Các phương pháp và mô hình trong Khoa học dữ liệu sẽ giúp con người/máy đưa ra các quyết định và phân đoán tốt trong thực tế. Môn học sẽ giúp sinh viên nắm được và vận dụng được các bước chính khi phân tích dữ liệu, bao gồm tạo giả thuyết, lấy dữ liệu, tiền xử lý, phân tích, đánh giá chất lượng, và đưa ra phán đoán. Các phương pháp/mô hình từ Học máy (Machine Learning), Khai phá dữ liệu (Data Mining), và Thống kê (Statistics) sẽ được giới thiệu. Sinh viên sẽ được hướng dẫn làm sao có thể làm việc với dữ liệu text, image, videos, graphs, feedbacks...</p>			
557	Nhập môn blockchain	<p>Hiểu và biết những kiến thức cơ bản về Blockchain như: các khái niệm, đặc trưng, lợi ích và hạn chế của Blockchain; các thể hệ Blockchain, tình hình phát triển và pháp lý Blockchain ở Việt Nam và trên thế giới. Hiểu và biết kiến thức liên quan đến phát triển hệ thống Blockchain: thuật toán, hạ tầng công nghệ, các cơ chế đảm bảo đồng thuận và duy trì mạng lưới, minh bạch thông tin, API phát triển ứng dụng. Có thái độ thích thú, quan tâm tìm hiểu ứng dụng của Blockchain trong các</p>	3	HK8	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Ính vực: Thanh toán điện tử, Hợp đồng thông minh, Y tế, Logistics, Giáo dục, Chứng thực, Chính phủ điện tử. Có kỹ năng phân tích và đánh giá cơ hội ứng dụng Blockchain vào trong doanh nghiệp, kỹ năng lựa chọn các giải pháp, công nghệ, phương tiện và cách thức thực hiện Blockchain vào giải quyết các vấn đề thực tế. Có kiến thức và kỹ năng tự xây dựng Hệ thống Blockchain đơn giản, tạo hợp đồng thông minh.</p>			
558	<p>Nhập môn điện toán đám mây</p>	<p>Học phần này, cung cấp các kiến thức lý thuyết và thực tiễn về các chủ đề căn bản liên quan đến công nghệ điện toán đám mây. Nội dung học phần tập trung tìm hiểu và phân biệt được các mô hình dịch vụ đám mây khác nhau (IaaS, Paas, Saas và BPaas).</p>	3	HK8	Vấn đáp
559	<p>Xử lý ảnh số và thị giác máy tính</p>	<p>Môn học giới thiệu các nguyên tắc cơ bản của xử lý ảnh và thao tác, bao gồm các chủ đề sau: giới thiệu về xử lý hình ảnh kỹ thuật số, thu thập và hiển thị hình ảnh, hiển thị màu sắc, thao tác trên điểm ảnh, các bộ lọc ảnh tuyến tính, nâng cao chất lượng ảnh, phân đoạn hình ảnh, phục hồi hình ảnh và nén hình ảnh, nhận dạng đối tượng.</p>	3	HK8	Tự luận
560	<p>Xử lý ngôn ngữ tự nhiên</p>	<p>Môn học cung cấp tổng quan về xử lý ngôn ngữ tự nhiên dùng các kỹ thuật hiện đại dựa</p>	3	HK8	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
561	Xử lý âm thanh và giọng nói	Môn học giới thiệu về chủ đề về xử lí âm thanh và tiếng nói, tập trung chuyên sâu vào lĩnh vực nhận dạng, tổng hợp tiếng nói. Qua môn học này, sinh viên có thể hiểu sâu hơn một số chủ đề cụ thể trong lĩnh vực xử lí âm thanh và tiếng nói như cũng như các ứng dụng của chúng trong thực tế.	3	HK8	Vấn đáp
562	Dự báo chuỗi thời gian	Sinh viên hiểu rõ về phân tích và dự báo chuỗi thời gian. Hiểu về các tình huống kinh doanh có thể áp dụng phân tích chuỗi thời gian. Xây dựng được một vài mô hình dự báo chuỗi thời gian cơ bản bằng Python. Có kiến thức về mô hình hồi quy tự động và trung bình động. Năm được kiến thức để thao tác dữ liệu chuỗi thời gian và tính toán thống kê.	3	HK8	Trắc nghiệm/ Thực hành/ Bài tập lớn
Ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng					

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG					
	A1 Lý luận chính trị		11		
563	Triết học Mác – Lênin	Nắm những kiến thức cơ bản về đối tượng của triết học Mác – Lênin, Kỹ năng phân tích khoa học những vấn đề từ tiếp cận triết học, phát huy tinh thần tư duy, sáng tạo, nhìn nhận vấn đề và đưa ra những giải pháp cho vấn đề từ góc độ mới.	3	HK1	Trắc nghiệm
564	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Nắm những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế Chính trị Mác - Lênin. Những kiến thức cơ bản về những quy luật chi phối sự phát triển của sản xuất và trao đổi, những phạm trù kinh tế cơ bản được khái quát.	2	HK1	Trắc nghiệm
565	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học; quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; chủ nghĩa xã hội, thời kỳ lên chủ nghĩa xã hội; bản chất nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp,	2	HK2	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề dân tộc, tôn giáo; mối quan hệ dân tộc – tôn giáo và quan điểm, nội dung, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay; những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về gia đình, xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng gia đình ở Việt Nam hiện nay.			
566	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Những kiến thức có tính hệ thống về đời tưởng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, nội dung cơ bản, giá trị lịch sử của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, giành chính quyền (1930-1945); kiến thức về sự lãnh đạo của Đảng đối với hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm thời kỳ(1945-1975); kiến thức có hệ thống về quá trình phát triển đường lối và lãnh đạo của Đảng đưa cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới từ sau ngày thống nhất đất nước năm 1975 đến nay.	2	HK3	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
567	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Hiểu được những kiến thức có tính hệ thống về đời tư, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh. Những quan điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh (độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, về Đảng Cộng sản Việt Nam, về Nhà nước của dân, do dân, vì dân, về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, về văn hóa, đạo đức, con người mới).	2	HK3	Trắc nghiệm
	<i>A.2 Khoa học xã hội</i>		6		
568	Pháp luật đại cương	Biết một số khái niệm cơ bản về nhà nước và pháp luật Phân biệt được hành vi hợp pháp và hành vi không hợp pháp. Phân tích được một số nội dung cơ bản về tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước và phân biệt được các ngành luật chủ yếu trong hệ thống pháp luật Việt Nam	2	HK2	Tự luận
569	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Hiểu được các kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học để áp dụng trong quá trình thu thập dữ liệu, xử lý và phân tích dữ liệu, trình bày kết quả nghiên cứu khoa học.	2	HK3	Tự luận
	Chọn 1/2		2		

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
570	Văn hoá doanh nghiệp	Hiểu biết cơ sở lý luận, chức năng, vai trò, triết lý, cấu trúc văn hóa doanh nghiệp. Xây dựng và duy trì văn hóa doanh nghiệp. Thành thạo về tiếng Anh, tin học, kỹ năng chuyên và các kỹ năng bổ trợ như kỹ năng giao tiếp, làm việc độc lập, làm việc nhóm, thuyết trình đề tài chức và triển khai các hoạt động trong tổ chức.	2	HK2	Tự luận
571	Giao tiếp trong kinh doanh	Có kiến thức kinh tế cơ bản, kiến thức cơ sở và chuyên ngành về kế toán, có khả năng phân tích, đánh giá các nghiệp vụ kinh tế, các hoạt động kinh tế trong lĩnh vực kế toán, và quản trị tài chính, ứng dụng các phần mềm phục vụ hoạt động kế toán và tổ chức bộ máy kinh doanh cho các tổ chức.	2	HK2	Tự luận
	<i>A.3 Khoa học tự nhiên</i>		6		
572	Toán giải tích	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về phép tính vi tích phân hàm một biến, hàm nhiều biến; kiến thức về ma trận và định thức, giải hệ phương trình tuyến tính tổng quát. Kỹ năng nhận dạng, phân tích và giải quyết các vấn đề. - Biết áp dụng trong tính toán gần đúng, khảo sát hàm số, khảo sát các mô hình phương trình	2	HK1	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Vi phân thực tế và ứng dụng.			
573	Toán kinh tế	Nêu được khái niệm, cấu trúc và phân loại các mô hình toán kinh tế. Nêu được các bước cơ bản trong phương pháp mô hình. Hiểu được nội dung mô hình toán học của một bài toán quy hoạch tuyến tính.	2	HK2	Tự luận
574	Xác suất thống kê	Nắm được những kiến thức cơ bản nhất về xác suất và thống kê Phân tích, xử lý được những bài toán cơ bản về xác suất và thống kê trong thực tế. Vận dụng được kiến thức này trong các môn học chuyên ngành và xử lý số liệu khi làm luận văn tốt nghiệp cuối khóa.	2	HK3	Tự luận
	A.4 Ngoại ngữ		6		
575	Tiếng Anh Tổng quát 1	Sử dụng được những kiến thức cơ bản về cuộc sống hàng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay bằng tiếng Anh. Có kỹ năng giao tiếp thành thực, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài bằng tiếng Anh	3	HK1	Trắc nghiệm
576	Tiếng Anh Tổng quát 2	Hiểu và nói, viết được những kiến thức cơ bản về cuộc sống hàng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay bằng tiếng Anh. Có kỹ năng giao tiếp thành thực, viết được	3	HK2	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài bằng tiếng Anh.			
	A.5 Kỹ năng hỗ trợ (*)		8		
577	Kỹ năng giao tiếp ứng xử		1		
578	Kỹ năng viết và trình bày		1		
579	Kỹ năng làm việc nhóm		1		
580	Kỹ năng phỏng vấn xin việc		1		
581	Kỹ năng soạn thảo văn bản		2		
582	Kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo		2		
	A.6 Giáo dục thể chất (*)		4		
	Nhóm tự chọn GDTC 1		2	HK1	
583	GDTC 1 - Quần vợt		2	HK1	
584	GDTC 1 - Thể dục		2	HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
585	GDTC 1 - Bóng đá		2	HK1	
586	GDTC 1 - Bóng chuyền	Có kiến thức về môn bóng chuyền để phục vụ cho việc tập luyện, Thực hiện được kĩ thuật bóng chuyền để phát triển thể chất.	2	HK1	Thực hành
587	GDTC 1 - Cầu lông		2	HK1	
	Nhóm tự chọn GDTC 2		2	HK2	
588	GDTC 2 - Bóng rổ	Có kiến thức về môn bóng rổ để phục vụ cho việc tập luyện Thực hiện được kĩ thuật bóng rổ để phát triển thể chất.	2	HK2	Thực hành
589	GDTC 2 - Cờ vua vận động		2	HK2	
590	GDTC 2 - Golf		2	HK2	
	A.7 Giáo dục quốc phòng (*)		(165T)	HK1	
591	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội.		HK1	Bài thu hoạch
592	Công tác quốc phòng và an ninh	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật		HK1	Bài thu hoạch

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		đỏ của các thể lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội.			
593	Quân sự chung	Kiến thức chung về các quy định, nề nếp, nội vụ, điều lệnh; Lịch Sử Truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam; Nội dung bản chất của một số kỹ năng cơ bản trong chiến đấu.		HK1	Thi vấn đáp + Thực hành
594	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Có kiến thức cơ bản tính năng, cấu tạo, nguyên lý sử dụng, bảo quản một số loại vũ khí bộ binh thông thường; Nguyên lý kỹ thuật chiến đấu cá nhân; Các quy định khi thực hiện một số nhiệm vụ trong quân đội.		HK1	Thi vấn đáp + Thực hành
	A.8 Tin học (*)		8		
595	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 1	Nắm được những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.	3	HK1	Thực hành
596	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 2	Những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS	3	HK2	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.			
597	Nhập môn tri tuệ nhân tạo	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về trí tuệ nhân tạo như: lịch sử hình thành, sự phát triển, các lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng chính. Môn học giúp sinh viên làm quen với những phương pháp giải quyết vấn đề bằng tìm kiếm trong không gian trạng thái, cách thức biểu diễn tri thức, suy luận một cách logic và suy luận không chắc chắn. Ngoài ra, sinh viên được tiếp cận các kiến thức nhập môn về học máy như các mô hình hồi quy, mạng nơ-ron nhân tạo, cây quyết định...v.v và khả năng ứng dụng của chúng trong các bài toán của chuyên ngành.	2	HK3	
B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP					
	B.1 Kiến thức cơ sở ngành		35		
598	Kinh tế vi mô	Hiểu và ứng dụng khái niệm kinh tế vi mô trong tiêu dùng, sản xuất, cầu, cung và hoạt động của thị trường hàng hóa và dịch vụ. Phân tích các điều kiện kinh tế vi mô trong kinh doanh. Có được kiến thức về cách doanh nghiệp, hộ	3	HK1	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tiêu dùng ra quyết định chọn lựa.			
		Tính toán các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô quan trọng. Phân tích sự biến động của nền kinh tế đóng trong dài hạn. Phân tích sự biến động của nền kinh tế mở trong dài hạn. Lựa chọn mô hình phân tích kinh tế trong ngắn hạn	3	HK2	Trắc nghiệm
599	Kinh tế vĩ mô	<i>Trình bày</i> những khái niệm, đặc điểm, nhiệm vụ, yêu cầu, phương pháp và các nguyên tắc trong kế toán. <i>Phân loại</i> các đối tượng kế toán, các phương pháp tính giá, các hình thức kế toán và xác định được các loại sổ sách cần thiết cho từng hình thức kế toán. <i>Vận dụng</i> được các phương pháp, nguyên tắc kế toán để tính toán và thực hành ghi chép các hoạt động chủ yếu trong đơn vị kế toán.	3	HK3	Tự luận
600	Nguyên lý kế toán	<i>Trình bày được</i> những khái niệm và vai trò của quản trị cũng như lịch sử hình thành của quản trị. <i>Hiểu và trình bày được</i> những phương pháp	3	HK4	Tự luận
601	Quản trị học				

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>tiếp cận quản trị học trên cơ sở lý thuyết và thực tiễn của quản trị.</p> <p><i>Nắm được</i> lý thuyết quản trị, các nguyên tắc và phương pháp quản trị, thông tin và quyết định quản trị. Các chức năng quản trị như hoạch định, tổ chức, phối hợp, kiểm tra, điều chỉnh và một số vấn đề về quản trị học hiện đại</p>			
602	Tài chính tiền tệ	<p>Hiểu được các phạm trù tài chính và tiền tệ trong nền kinh tế thị trường.</p> <p>Hiểu và phân biệt được tín dụng và lãi suất tín dụng.</p> <p>Hiểu về ngân sách nhà nước, tài chính doanh nghiệp và ngân hàng, bảo hiểm.</p> <p>Phân tích được cơ chế hoạt động của thị trường tài chính.</p> <p>Phân tích, so sánh được mối tương quan giữa lãi suất, lạm phát và các công cụ tài chính.</p> <p>Hiểu được các kiến thức cơ bản về các định chế tài chính, tài chính quốc tế.</p>	3	HK3	Tự luận
603	Marketing cơ bản	<p>Hiểu được kiến thức căn bản về marketing, những triết lý căn bản của marketing; tiến trình quyết định mua hàng của người tiêu dùng và các yếu tố tác động đến tiến trình quyết định mua hàng.</p>	3	HK3	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Học phần nghiên cứu địa vị pháp lý của chủ thể kinh doanh và pháp luật phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, cụ thể gồm: Quy chế pháp lý về thành lập và quản lý hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, vấn đề tổ chức lại và giải thể sản doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; dấu hiệu doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã lâm vào tình trạng phá sản, trình tự, thủ tục giải quyết phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.</p>			
604	Chu thể kinh doanh	<p>Học phần nghiên cứu địa vị pháp lý của chủ thể kinh doanh và pháp luật phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, cụ thể gồm: Quy chế pháp lý về thành lập và quản lý hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, vấn đề tổ chức lại và giải thể sản doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; dấu hiệu doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã lâm vào tình trạng phá sản, trình tự, thủ tục giải quyết phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.</p>	3	HK4	Tự luận
605	Nguyên lý thống kê	<p>Hiểu được kiến thức căn bản về lý thuyết thống kê, phương pháp tính toán các chỉ tiêu thống kê trong phân tích mức độ hiện tượng kinh tế xã hội và biến động hiện tượng kinh tế xã hội một cách có hiệu quả.</p>	2	HK4	Tự luận
606	Địa lý vận tải	<p>Hiểu biết cơ sở lý luận, chức năng, vai trò của địa lý đối với vận tải nói riêng và nền kinh tế nói chung; Xây dựng và duy trì các mối quan hệ của doanh nghiệp trong lĩnh vực logistics và vận tải đa phương thức.</p>	2	HK4	Tự luận
607	Thương mại điện tử	<p>Hiểu các kiến thức cơ bản về Thương mại điện tử Phân tích và vận dụng kiến thức đã học vào xử lý các tình huống xảy ra trong hoạt động kinh doanh thương mại điện tử.</p>	2	HK4	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
608	Hệ thống thông tin logistics	Hiểu biết cơ sở lý luận, chức năng, vai trò đối với nền kinh tế của hệ thống thông tin trong hoạt động logistics. Xây dựng và duy trì các mối quan hệ của doanh nghiệp logistics.	2	HK4	Tự luận
609	Luật vận tải	Hiểu được các pháp luật quy định liên quan đến vận tải, như đường biển, đường bộ và hàng không. <i>Nắm vững</i> các kiến thức cơ bản về về thị trường hối đoái, các nghiệp vụ kinh doanh hối đoái và vận dụng nghiệp vụ phòng ngừa rủi ro tỉ giá; các phương tiện thanh toán được sử dụng trong thanh toán quốc tế.	2	HK4	Tự luận
610	Thanh toán Quốc tế	<i>Cung cấp</i> cho người học cách thức lựa chọn và sử dụng các phương thức thanh toán quốc tế trong hợp đồng ngoại thương, đặc biệt là phương thức thanh toán L/C.	2	HK4	Tự luận
	Chọn 1/2				
611	Kinh tế lượng	Hiểu được kiến thức cơ sở khoa học và cách sử dụng mô hình hồi quy, trình bày được tiến trình thiết lập mô hình hồi quy. Phân tích hồi quy vào các bài toán kinh tế, vận dụng phương pháp phân tích hồi quy, phân tích kinh tế lượng thông qua sử dụng các kiểm định và mô hình.	2	HK5	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Sử dụng được một trong các phần mềm thống kê trong phân tích định lượng SPSS, Eviews.			
		Hiểu được những kiến thức cơ bản của các hoạt động kinh tế quốc tế, bao gồm các hoạt động thương mại quốc tế và sự phân chia lợi ích giữa các quốc gia khi tham gia các hoạt động kinh tế quốc tế.			
612	Kinh tế Quốc tế	Hiểu được cơ bản về sự hình thành và vận động của thị trường quốc tế, mối liên hệ giữa lợi ích có được từ thương mại quốc tế với các mô hình tăng trưởng trong điều kiện hội nhập. Hiểu, nắm bắt các vấn đề thương mại quốc tế trong phạm vi quốc gia	2	HK5	Tự luận
	B.2 Kiến thức chuyên ngành		50		
		Hiểu được Lý thuyết tổng quan về thuế Hiểu và vận dụng được các loại Thuế Xuất khẩu – Thuế Nhập khẩu; Thuế Bảo vệ môi trường và Thuế Tiêu thụ đặc biệt; Thuế Giá trị gia tăng; Thuế Thu nhập doanh nghiệp; Thuế Thu nhập cá nhân; Thuế môn bài; Thuế Tài nguyên; Thuế Sử dụng đất phi nông nghiệp; Thuế Sử dụng đất nông nghiệp các khoản phí và lệ phí vào thực tiễn hoạt động kế toán của doanh nghiệp.	2	HK5	Tự luận
613	Thuế				

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
614	Kinh doanh Quốc tế	<p>Hiểu các kiến thức nền tảng về kinh doanh quốc tế để phân tích môi trường kinh doanh quốc tế, lý do và các công cụ can thiệp vào đầu tư trực tiếp nước ngoài, thương mại quốc tế. Vận dụng các kiến thức về kinh doanh quốc tế vào trong thực tế công việc để thực hành phân tích đặc trưng và hoạt động của thị trường tài chính quốc tế;</p> <p>Phân tích đặc điểm chiến lược và cơ cấu tổ chức của công ty kinh doanh quốc tế; ưu và nhược điểm của các phương thức thâm nhập thị trường thế giới.</p>	2	HK5	Tự luận
615	Kinh tế vận tải & Logistics	<p>Hiểu biết được những nội dung cơ bản về kinh tế trong hoạt động sản xuất kinh doanh vận tải, đặc biệt là hiểu biết những vấn đề như chi phí, giá thành, giá cước, doanh thu, lợi nhuận trong kinh doanh vận tải và logistic. Xây dựng được kế hoạch sản xuất kinh doanh của một doanh nghiệp vận tải, có thể lập dự toán về chi phí, doanh thu, lợi nhuận cho doanh nghiệp vận tải. Có các kỹ năng thực tiễn về nghề nghiệp và có thể phát triển được; kỹ năng làm việc độc lập; các kỹ năng tư duy, phân tích và ra quyết định, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề;</p>	3	HK5	Tự luận
616	Quản trị logistics	<p>Hệ thống hóa được các kiến thức căn bản về</p>	2	HK6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		công tác logistics, Vận dụng các kiến thức về lĩnh vực logistics vào các bài toán thực tế trong mảng logistics nói riêng và chuỗi cung ứng nói chung.			
617	Tổ chức khai thác ga, cảng	Hiểu biết cơ sở lý luận, chức năng, vai trò đối với nền kinh tế của dịch vụ tổ chức khai thác ga, cảng. Xây dựng và duy trì các mối quan hệ của doanh nghiệp logistics	2	HK5	Tự luận
618	Khai thác vận tải	Áp dụng các kiến thức thuộc môn Khai thác Vận tải và Bảo hiểm trong việc đánh giá và đề xuất giải pháp cho các vấn đề liên quan hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá và bảo hiểm hàng hoá. Giúp người học phát triển các kỹ năng nhận thức, kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết trong khuôn khổ của hoạt động khai thác vận tải và bảo hiểm để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương ứng.	3	HK5	Tự luận
619	Quản trị chuỗi cung ứng	Hiểu các những kiến thức và kỹ năng về hoạt động cung ứng hàng hóa, nguyên vật liệu trong hoạt động sản xuất kinh doanh ở qui mô toàn cầu, từ đó tạo lập cho người học tư duy quản trị chuỗi cung ứng trong môi quan hệ tương thích với môi trường kinh doanh thường xuyên thay đổi. Phân tích và vận dụng nguyên lý căn bản của quản trị chuỗi cung ứng áp	3	HK6	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>dùng vào hoạt động sản xuất kinh doanh trong thực tiễn. Dưa ra nhận xét, đánh giá các tình huống.</p> <p>Sử dụng thành thạo các phương pháp và kỹ năng căn bản và kiến thức quản trị chuỗi cung ứng để giải quyết, thuyết phục và xử lý các tình huống cụ thể của DN.</p>			
620	Quản trị vận tải đa phương thức	<p>Hiểu biết cơ sở lý luận, chức năng, vai trò đối với nền kinh tế của công tác quản trị vận tải đa phương thức. Xây dựng và duy trì các mối quan hệ của doanh nghiệp kinh doanh vận tải đa phương thức.</p>	3	HK6	Tự luận
621	Quản trị kho hàng và tồn kho	<p>Trình bày và giải thích được các kiến thức nền tảng về quản trị kho bãi và hàng tồn kho. Phát triển được các kỹ năng nghề nghiệp (liên quan đến việc quản trị kho bãi) và kỹ năng mềm (như làm việc nhóm, quản lý thời gian, ...)</p>	3	HK6	Tự luận
622	Quản trị tài chính doanh nghiệp	<p>Nắm được những vấn đề li luận chung về quản trị tài chính doanh nghiệp.</p> <p>Hiểu rõ về chi phí, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp. Nắm bắt được những vấn đề cơ bản về các loại thuế chủ yếu đối với doanh nghiệp. Hiểu và ứng dụng được các biện pháp quản trị tài sản cố định trong doanh nghiệp.</p>	2	HK6	Tự luận